

Khởi 11

Câu 1: Theo quy định của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo, các Chức sắc trong quá trình thực hiện các sinh hoạt tôn giáo phải thực hiện đúng

- A. việc chi trả kinh phí.
- B. mọi lợi ích của tôn giáo,
- C. quy định của pháp luật.
- D. chế độ cho các thành viên.

Câu 2: Nội dung nào dưới đây **không** thể hiện vai trò, tầm quan trọng của việc xây dựng ý tưởng kinh doanh?

- A. Cụ thể hóa về mặt cá nhân.
- B. Xác định đối tượng khách hàng.
- C. Cụ thể mục tiêu kinh doanh.
- D. Xác định cách thức hoạt động.

Câu 3: Phát biểu nào sau đây là sai về quyền bầu cử của công dân?

- A. Công dân tự mình thực hiện quyền bầu cử theo quy định của pháp luật.
- B. Mọi công dân từ 18 tuổi trở lên có quyền tham gia bầu cử.
- C. Công dân thực hiện quyền bầu cử theo nguyên tắc phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín.
- D. Mọi công dân đủ 18 tuổi trở lên nếu không bị cấm đều có quyền tham gia bầu cử.

Câu 4: Phát biểu nào sau đây là sai về quyền bình đẳng giữa các tôn giáo?

- A. Ở Việt Nam mọi tôn giáo hợp pháp đều có quyền được tham gia hoạt động tôn giáo.
- B. Ở Việt Nam mọi tôn giáo đều có quyền được thực hiện các hoạt động tôn giáo.
- C. Ở Việt Nam mọi hành vi lợi dụng tôn giáo để vi phạm đều bị xử lý nghiêm minh.
- D. Ở Việt Nam những tôn giáo được nhà nước công nhận có quyền hoạt động tôn giáo.

Câu 5: Tự ý vào nhà người khác kiểm tra vì nghi ngờ có chứa hàng cấm là công dân đã vi phạm quyền nào dưới đây?

- A. Bất khả xâm phạm về chỗ ở.
- B. Được bảo hộ về danh dự.
- C. Bất khả xâm phạm về tài sản.
- D. Được bảo hộ về đời tư.

Câu 6: Theo quy định của pháp luật, để bảo vệ Tổ quốc, mọi công dân có nghĩa vụ

- A. phản bội Tổ quốc.
- B. trung thành với Tổ quốc.
- C. từ chối nghĩa vụ quân sự.
- D. phải nộp mọi loại thuế.

Câu 7: Trong sản xuất và lưu thông hàng hóa, khi lượng cầu có xu hướng tăng lên sẽ làm cho lượng cung có xu hướng như thế nào?

- A. Lượng cung giảm.
- B. Lượng cung cân bằng.
- C. Lượng cung giữ nguyên
- D. Lượng cung tăng.

Câu 8: Loại hình thất nghiệp được phát sinh do sự dịch chuyển không ngừng của người lao động giữa các vùng, các loại công việc hoặc giữa các giai đoạn khác nhau trong cuộc sống được gọi là

- A. thất nghiệp tạm thời.
- B. thất nghiệp tự nguyện.
- C. thất nghiệp cơ cấu.
- D. thất nghiệp chu kỳ.

Câu 9: Giam giữ người quá thời hạn qui định là vi phạm quyền nào của công dân ?

- A. Bất khả xâm phạm về thân thể.
- B. Pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe.
- C. Pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm.
- D. Bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.

Câu 10: Công dân kiến nghị với các cơ quan nhà nước về xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội là thể hiện quyền

- A. tự do ngôn luận.
- B. tham gia xây dựng đất nước.
- C. tự do dân chủ.
- D. tham gia quản lý nhà nước và xã hội.

Câu 11: Theo quy định của pháp luật, cơ quan có thẩm quyền được thu giữ thư tín, điện thoại, điện tín khi

- A. dính chính thông tin cá nhân.
- B. thống kê bưu phẩm đã giao.
- C. cần chứng cứ để điều tra vụ án.
- D. kiểm tra hóa đơn dịch vụ.

Câu 12: Một cơ hội kinh doanh tốt là cơ hội đó phải có

- A. tính ổn định.
- B. tính ràng buộc.
- C. tính nhất thời.
- D. tính phổ biến.

Câu 13: Trong bối cảnh nền kinh tế nước ta hiện nay, xu hướng tuyển dụng lao động trong đó lao động trong lĩnh vực công nghiệp có xu hướng

A. không đổi.

B. tăng.

C. giảm.

D. giữ nguyên.

Câu 14: Bình đẳng giữa nam và nữ trong lĩnh vực kinh tế **không** thể hiện ở việc cả nam và nữ đều có quyền

A. chăm sóc con cái.

B. thành lập doanh nghiệp.

C. quản lý doanh nghiệp.

D. mở rộng sản xuất.

Câu 15: Theo quy định của pháp luật, loại thông tin nào dưới đây công dân **không** có quyền được tiếp cận một cách phổ biến?

A. Thông tin về kinh tế.

B. Thông tin dân sự.

C. Thông tin an ninh, quốc phòng

D. Thông tin bí mật quốc gia.

Câu 16: Phát biểu nào dưới đây là sai về bình đẳng giới trong lĩnh vực kinh tế?

A. Nam nữ bình đẳng để thành lập doanh nghiệp.

B. Nam nữ bình đẳng trong tiếp cận nguồn vốn.

C. Nam nữ bình đẳng về độ tuổi khi tuyển dụng.

D. Nam nữ bình đẳng khi tiến hành kinh doanh.

Câu 17: Trong nền kinh tế, mối quan hệ giữa mức tăng của lạm phát với giá trị của đồng tiền là

A. độc lập.

B. tỷ lệ nghịch.

C. tỷ lệ thuận.

D. cân bằng.

Câu 18: Trong hoạt động sản xuất, lao động có vai trò như là một yếu tố

A. độc lập.

B. đầu vào.

C. đầu ra.

D. thứ yếu.

Câu 19: Theo quy định của pháp luật, việc nam nữ bình đẳng trong tham gia hoạt động xã hội là nội dung cơ bản về bình đẳng giới trên lĩnh vực

A. kinh tế.

B. gia đình.

C. văn hóa.

D. chính trị.

Câu 20: Theo quy định của pháp luật, quyền và nghĩa vụ của công dân không

A. tác động nhau.

B. tách rời nhau.

C. ảnh hưởng đến nhau.

D. liên quan với nhau.

Câu 21: Việc nam, nữ có vị trí, vai trò ngang nhau, được tạo điều kiện và cơ hội phát huy năng lực của mình cho sự phát triển của cộng đồng, của gia đình và thụ hưởng như nhau về thành quả của sự phát triển đó là nội dung của khái niệm

A. bảo hiểm xã hội.

B. phúc lợi xã hội.

C. bình đẳng giới.

D. an sinh xã hội.

Câu 22: Các dân tộc có quyền dùng tiếng nói, chữ viết, phong tục tập quán, văn hoá tốt đẹp, của dân tộc mình là thể hiện bình đẳng giữa các dân tộc về

A. chính trị.

B. kinh tế.

C. phong tục.

D. văn hóa.

Câu 23: Trong quá trình thực hiện quyền tự do báo chí công dân **không** được

A. chịu trách nhiệm về thông tin cung cấp.

B. xuyên tạc chính quyền địa phương.

C. tuân thủ quy định Hiến pháp.

D. trung thành với Tổ quốc.

Câu 24: Lao động nam và lao động nữ được bình đẳng về cơ hội tiếp cận việc làm là thể hiện sự bình đẳng giới trong lĩnh vực

A. Văn hóa.

B. Chính trị.

C. Lao động.

D. Giáo dục.

Câu 25: Một trong những hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về bầu cử và ứng cử là dẫn đến

A. mất thời gian kiểm đếm.

B. công dân phải nghỉ làm.

C. uy tín của cử tri giảm sút.

D. sai lệch kết quả bầu cử.

Câu 26: Một trong những nguyên nhân dẫn tới hiện tượng lạm phát trong nền kinh tế là do

A. các yếu tố đầu vào giảm.

B. chi phí sản xuất tăng cao.

C. chi phí sản xuất giảm sâu.

D. chi phí sản xuất không đổi.

Câu 28: Theo quy định của pháp luật, cơ quan nhà nước có thẩm quyền vi phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể khi bắt giữ người đang

A. thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng.

B. Không chế và bắt giữ tên trộm.

C. Không chế và bắt giữ con tin.

D. thực hiện hành vi giết người.

Câu 29: Trong sản xuất và kinh doanh hàng hóa, vai trò tích cực của cạnh tranh thể hiện ở việc những người sản xuất vì giành nhiều lợi nhuận về mình đã không ngừng

- A. đầu cơ tích trữ hàng hóa.
C. làm giả thương hiệu.

- B. áp dụng kỹ thuật tiên tiến.
D. hủy hoại môi trường tự nhiên.

Câu 30: Trong các nguồn giúp tạo ý tưởng kinh doanh dưới đây, yếu tố nào **không** thuộc lợi thế nội tại của chủ thể sản xuất kinh doanh?

- A. Sự hiểu biết của chủ thể sản xuất kinh doanh.
B. Khả năng huy động các nguồn lực.
C. Chính sách vĩ mô của Nhà nước.
D. Sự đam mê của chủ thể sản xuất kinh doanh.

Câu 31: Theo quy định của pháp luật, một trong những biện pháp nhằm thúc đẩy bình đẳng giới trong lĩnh vực lao động là việc nhà nước có quy định đối với lao động nữ, các doanh nghiệp phải có chính sách đào tạo bồi dưỡng để

- A. nâng cao năng lực.
C. đề bạt bổ nhiệm.
B. tiếp cận thông tin.
D. học nghề, dạy nghề.

Câu 32: Theo quy định của pháp luật, một trong những biện pháp nhằm thúc đẩy bình đẳng giới trong lĩnh vực giáo dục là việc quy định phải đảm bảo tỷ lệ nam nữ trong việc

- A. tham gia học tập, đào tạo.
C. ứng cử đại biểu Quốc hội
B. quản lý doanh nghiệp.
D. bổ nhiệm các chức danh quản lý.

Câu 33: Trong mối quan hệ giữa thị trường việc làm và thị trường lao động, khi khả năng tạo việc làm lớn hơn khả năng cung ứng lao động sẽ dẫn đến hiện tượng nào trong xã hội gia tăng?

- A. Thiếu việc làm. B. Thiếu lao động. C. Thất nghiệp. D. Lạm phát.

Câu 34: Theo quy định của pháp luật, tài sản hợp pháp của các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo được nhà nước

- A. tịch thu. B. đầu tư. C. bảo hộ. D. quản lý.

Câu 35: Trong nền kinh tế thị trường khi xuất hiện tình trạng lạm phát phi mã sẽ làm cho lãi suất thực tế của đồng tiền nước đó có xu hướng

- A. giảm. B. không đổi. C. tăng. D. giữ nguyên.

Câu 36: Theo quy định của pháp luật, quyền tự do báo chí của công dân thể hiện ở việc, mọi công dân nếu có đủ năng lực đều có quyền được

- A. cung cấp tiền làm từ thiện. B. bày tỏ ý kiến trong cuộc họp.
C. cung cấp thông tin cho tòa soạn. D. thay đổi quan hệ nhân thân.

Câu 37: Theo quy định của pháp luật, công dân **không** được thực hiện quyền bầu cử, ứng cử khi đang

- A. điều trị sau phẫu thuật. B. hưởng trợ cấp thất nghiệp.
C. Bị tình nghi là tội phạm. D. chuẩn bị được đặc xá.

Câu 38: Trong mối quan hệ giữa thị trường việc làm và thị trường lao động, khi khả năng cung ứng lao động lớn hơn khả năng tạo việc làm sẽ dẫn đến hiện tượng nào trong xã hội gia tăng?

- A. Khủng hoảng. B. Lạm phát. C. Cạnh tranh. D. Thất nghiệp.

Câu 39: Phát biểu nào sau đây là sai về quyền bầu cử của công dân?

- A. Quyền bầu cử là quyền của công dân tham gia lựa chọn đại biểu vào cơ quan nhà nước.
B. Quyền bầu cử là quyền của công dân tham gia bỏ phiếu bầu cử.
C. Quyền bầu cử là quyền dân chủ của công dân trên lĩnh vực xã hội.
D. Quyền bầu cử là quyền của công dân giới thiệu người khác tham gia ứng cử.

Câu 40: Theo quy định của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo, các tôn giáo hợp pháp trong quá trình tổ chức hoạt động tín ngưỡng tôn giáo **không** được thực hiện hành vi nào dưới đây?

- A. Xâm phạm quốc phòng. B. Phổ biến sách Kinh thánh.
C. Tuyên truyền giáo lý. D. Nâng cấp cơ sở thờ tự

Câu 41: Các dân tộc đều được bình đẳng trong việc hưởng thụ một nền giáo dục, được tạo điều kiện để mọi dân tộc đều được bình đẳng về cơ hội học tập là thể hiện bình đẳng giữa các dân tộc trên lĩnh vực

- A. văn hóa. B. kinh tế. C. giáo dục. D. chính trị.

Câu 42: Việc làm nào dưới đây thể hiện hình thức thực hiện của quyền tự do báo chí?

- A. Phát hành ấn phẩm truyền ngắn.
C. Phát hành các ấn phẩm báo chí.

- B. Phát hành ấn phẩm truyền tranh.
D. Phát hành ấn phẩm hồi kí.

Câu 43: Theo quy định của pháp luật, quyền tự do báo chí của công dân thể hiện ở việc, mọi công dân đều được

- A. cấp phát báo miễn phí.
B. cấp thẻ hành nghề báo.
C. cấp căn cước công dân.
D. tiếp cận thông tin báo chí.

Câu 44: Tự tiện khám chỗ ở của người khác là xâm phạm đến quyền cơ bản nào của công dân?

- A. Bất khả xâm phạm về chỗ ở.
B. Bảo hộ về tính mạng sức khỏe.
C. Bảo hộ về danh dự nhân phẩm.
D. Bất khả xâm phạm về thân thể.

Câu 45: Phát biểu nào dưới đây là sai về quyền bình đẳng giữa các dân tộc trên lĩnh vực kinh tế?

- A. Về kinh tế, các dân tộc đều được nhà nước quan tâm đầu tư ở tất cả các vùng miền.
B. Về kinh tế, các dân tộc đều không bị phân biệt đối xử giữa các dân tộc.
C. Về kinh tế, các dân tộc đều được tham góp ý vào các đề án quy hoạch vùng kinh tế.
D. Về kinh tế, các dân tộc đều được tạo mọi điều kiện để có cơ hội phát triển kinh tế.

Câu 46: Nguyên nhân nào dưới đây là nguyên nhân chủ quan dẫn đến người lao động có nguy cơ lâm vào tình trạng thất nghiệp?

- A. Do tái cấu trúc hoạt động.
B. Đơn hàng công ty sụt giảm.
C. Thiếu kỹ năng làm việc.
D. Cơ chế tinh giảm lao động.

Câu 47: Trong nền kinh tế thị trường, một trong những nguyên nhân dẫn đến cạnh tranh là do sự tồn tại của nhiều chủ sở hữu có điều kiện sản xuất và lợi ích

- A. cào bằng.
B. bằng nhau.
C. giống nhau.
D. khác nhau.

Câu 48: Theo quy định của pháp luật, nam và nữ đều có quyền bình đẳng trong việc tiếp cận thị trường vốn để tiến hành hoạt động sản xuất kinh doanh là nội dung cơ bản của pháp luật về bình đẳng giới trên lĩnh vực

- A. tài sản.
B. kinh tế.
C. văn hóa.
D. gia đình.

Câu 49: Theo quy định của pháp luật, quyền bình đẳng giữa các dân tộc trên trong lĩnh vực giáo dục thể hiện ở chỗ, các dân tộc khác nhau đều bình đẳng về

- A. đời sống xã hội.
B. cơ hội học tập.
C. phát triển văn hóa.
D. phát triển chính trị.

Câu 50: Theo quy định của pháp luật, cơ quan có thẩm quyền được kiểm soát thư tín, điện thoại, điện tín khi

- A. xác minh địa chỉ giao hàng.
B. thống kê bưu phẩm thất lạc.
C. cần phục vụ công tác điều tra.
D. sao lưu biên lai thu phí.

Câu 51: Theo quy định của pháp luật, đối tượng nào dưới đây **không** được thực hiện quyền bầu cử, ứng cử?

- A. Người đang điều trị tại bệnh viện.
B. Người đang đi công tác xa.
C. Người mất năng lực hành vi dân sự.
D. Người đang đảm nhiệm chức vụ.

Câu 52: Phát biểu nào dưới đây là sai về công dân bình đẳng trong thực hiện quyền?

- A. Mọi công dân đều được hưởng quyền nếu có đủ điều kiện.
B. Mọi công dân nếu đủ các điều kiện đều được hưởng quyền.
C. Mọi công dân đều không bị phân biệt trong việc hưởng quyền.
D. Mọi công dân đều bị giới hạn về quyền do vấn đề tôn giáo.

Câu 53: Một trong những biện pháp để góp phần kiểm soát và kiềm chế lạm phát là nhà nước

- A. đẩy mạnh chi tiêu công.
B. tăng mạnh cung tiền.
C. cắt giảm chi tiêu công.
D. giảm mạnh lãi suất.

Câu 54: Trong bối cảnh nền kinh tế nước ta hiện nay, xu hướng tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp có nhiều thay đổi, trong đó lao động có đặc trưng nào dưới đây chiếm ưu thế trong tuyển dụng?

- A. lao động có trình độ thấp.
B. Lao động không qua đào tạo.
C. Lao động được đào tạo.
D. Lao động giản đơn.

Câu 55: Trong bối cảnh nền kinh tế nước ta hiện nay, tốc độ tăng lao động trong khu vực dịch vụ có xu hướng như thế nào đối với tốc độ tăng lao động trong các khu vực sản xuất vật chất?

- A. Luôn cân bằng. B. Giảm sâu hơn. C. Tăng chậm hơn. D. Tăng nhanh hơn.

Câu 56: Phát biểu nào sau đây là sai về quyền bình đẳng giữa các tôn giáo ở nước ta?

- A. Tôn giáo được pháp luật công nhận có quyền xây dựng cơ sở thờ tự.
B. Tôn giáo được pháp luật công nhận được xuất bản phẩm về tôn giáo.
C. Mọi tôn giáo đều bình đẳng trong hoạt động tôn giáo.
D. Mọi tôn giáo hợp pháp đều bình đẳng trong hoạt động tôn giáo.

Câu 57: Loại hình thất nghiệp gắn với từng giai đoạn trong chu kỳ kinh tế được gọi là

- A. thất nghiệp chu kỳ. B. thất nghiệp cơ cấu.
C. thất nghiệp tự nhiên. D. thất nghiệp tự nguyện.

Câu 58: Khi thu nhập của người tiêu dùng tăng lên sẽ làm cho cầu về hóa hóa tăng lên từ đó thúc đẩy cung về hàng hóa

- A. tăng lên. B. giữ nguyên. C. không đổi. D. giảm xuống.

Câu 59: Tình trạng người lao động mong muốn có việc làm nhưng chưa tìm được việc làm là nội dung của khái niệm

- A. thất nghiệp. B. khủng hoảng. C. lạm phát. D. thu nhập.

Câu 60: Theo quy định của pháp luật, công dân có hành vi nào sau đây xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của người khác?

- A. Xúc phạm nhằm hạ uy tín người khác. B. Điều tra hiện trường gây án
C. Khống chế và bắt giữ tên trộm. D. Theo dõi phạm nhân vượt ngục.

Câu 61: Nhà nước có chính sách học bổng và ưu tiên con em đồng bào dân tộc vào học các trường Đại học, điều này thể hiện sự bình đẳng về

- A. chính trị. B. tự do tín ngưỡng. C. giáo dục. D. văn hóa

Câu 62: Nội dung nào dưới đây phản ánh tầm quan trọng của việc xây dựng ý tưởng kinh doanh và cơ hội kinh doanh?

- A. Định hướng cơ quan quản lý nhà nước. B. Thúc đẩy lạm phát và thất nghiệp.
C. Định hướng chủ thể sản xuất. D. Làm gia tăng tình trạng thất nghiệp.

Câu 63: Theo quy định của pháp luật, một trong những biện pháp nhằm thúc đẩy bình đẳng giới trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo là đối với lao động nữ ở nông thôn nếu đủ điều kiện theo quy định được

- A. hỗ trợ học nghề và dạy nghề. B. tư vấn sức khỏe sinh sản.
C. miễn mọi loại thuế và phí. D. cấp vốn để mở doanh nghiệp.

Câu 64: Nội dung nào sau đây được xem là biểu hiện của cạnh tranh không lành mạnh?

- A. Kích thích sức sản xuất. B. Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.
C. Đầu cơ tích trữ gây rối loạn thị trường. D. Khai thác tối đa mọi nguồn lực.

Câu 65: Theo quy định của pháp luật, công dân thực hiện quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội trong trường hợp nào sau đây?

- A. Thay đổi kiến trúc thượng tầng. B. Đóng góp ý kiến vào dự thảo luật.
C. Sử dụng dịch vụ công cộng. D. Tham khảo dịch vụ trực tuyến.

Câu 66: Trước khi công bố phương án thi. Bộ giáo dục và đào tạo đã lấy ý kiến của nhân dân trong cả nước. Điều đó nhằm phát huy quyền cơ bản nào của công dân?

- A. Quyết định của mọi người B. Tham gia quản lý Nhà nước, xã hội.
C. Xây dựng xã hội học tập. D. Xây dựng Nhà nước pháp quyền.

Câu 67: Một trong những quy định của pháp luật về bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị là: nam, nữ bình đẳng trong việc

- A. tiếp cận các cơ hội việc làm. B. lựa chọn ngành nghề học tập.
C. tiếp cận nguồn vốn đầu tư. D. tham gia các hoạt động xã hội.

Câu 68: Đối với người lao động, khi bị thất nghiệp sẽ làm cho đời sống của người lao động

- A. được cải thiện đáng kể. B. có khả năng cải thiện.
C. ngày càng sung túc. D. gặp nhiều khó khăn.

Câu 69: Trong nền kinh tế, khi mức giá chung các hàng hoá, dịch vụ của nền kinh tế tăng một cách liên tục trong một thời gian nhất định được gọi là

- A. tiền tệ. B. cung cầu. C. lạm phát. D. thị trường.

Câu 70: Theo quy định của pháp luật, quyền bình đẳng giữa các dân tộc trong lĩnh vực chính trị thể hiện ở việc các dân tộc trong cộng đồng dân tộc Việt Nam đều có quyền

- A. xây dựng thiết chế văn hóa. B. Hỗ trợ chi phí học tập.
C. tham gia bầu cử đại biểu quốc hội. D. khám chữa bệnh theo quy định .

Câu 71: Trong quá trình thực hiện quyền tự do báo chí, công dân **không** được

- A. chia rẽ đoàn kết dân tộc B. giữ gìn an ninh trật tự.
C. giữ gìn biển, hải đảo. D. tuân thủ pháp luật.

Câu 72: Số lượng hàng hóa, dịch vụ mà người bán có khả năng bán và sẵn sàng bán ở các mức giá khác nhau trong một khoảng thời gian nhất định được gọi là

- A. cầu. B. lạm phát. C. cung. D. thất nghiệp.

Câu 73: Nội dung nào sau đây thể hiện quy định của pháp luật về sự bình đẳng của công dân trong việc thực hiện nghĩa vụ trước Nhà nước và xã hội?

- A. Hỗ trợ người già neo đơn B. Lựa chọn loại hình bảo hiểm
C. Từ bỏ quyền thừa kế tài sản D. Tham gia bảo vệ Tổ quốc

Câu 74: Khi có được những điều kiện, hoàn cảnh thuận lợi để chủ thể kinh tế thực hiện được mục tiêu kinh doanh của mình nhằm thu lợi nhuận đó là

- A. chiến lược kinh doanh. B. ý tưởng kinh doanh.
C. mục tiêu kinh doanh. D. cơ hội kinh doanh.

Câu 75: Bình đẳng giới trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình quy định, vợ và chồng có quyền và nghĩa vụ ngang nhau trong việc

- A. định đoạt tài sản công cộng. B. sử dụng nguồn thu nhập chung.
C. bài trừ quyền tự do tín ngưỡng. D. lựa chọn giới tính thai nhi.

Câu 76: Theo quy định của pháp luật, công dân thực hiện quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội trong trường hợp nào sau đây?

- A. Giám sát hoạt động nhóm từ thiện . B. Tìm hiểu hoạt động chuyển đổi số.
C. Giám sát việc thực hiện pháp luật. D. Sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

Câu 77: Phát biểu nào dưới đây là sai về quyền của người khiếu nại?

- A. Người khiếu nại có quyền ủy quyền cho người khác khiếu nại thay mình.
B. Người khiếu nại có quyền không thực hiện khi chưa được giải quyết khiếu nại.
C. Người khiếu nại có quyền nhờ luật sư tư vấn về khiếu nại.
D. Người khiếu nại có quyền tự mình thực hiện việc khiếu nại.

Câu 78: Việc khám xét chỗ ở của một người **không** được tiến hành tùy tiện mà phải tuân theo

- A. yêu cầu của B. chỉ đạo của cơ quan điều tra.
C. yêu cầu của Viện Kiểm sát. D. trình tự, thủ tục do pháp luật quy định.

Câu 79: Quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo của công dân thể hiện ở việc, mọi công dân đều có quyền

- A. lợi dụng tôn giáo để vi phạm. B. theo hoặc không theo tôn giáo.
C. xây dựng cơ sở tôn giáo. D. thành lập tổ chức tôn giáo.

Câu 80: Bất kì công dân nào đủ điều kiện theo quy định của pháp luật đều được

- A. sở hữu mọi tài sản công cộng. B. chia đều của cải trong xã hội.
C. bài trừ quyền tự do tín ngưỡng. D. hưởng các quyền công dân.

Câu 81: Theo quy định của pháp luật, công dân vi phạm quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe khi

- A. mạo danh lực lượng chức năng. B. thực hiện tố cáo nặc danh.
C. đánh người gây thương tích. D. theo dõi phạm nhân vượt ngục.

Câu 82: Phát biểu nào dưới đây là sai về khái niệm bình đẳng giới?

- A. Bình đẳng giới là việc nam và nữ có vị trí ngang nhau?
B. Bình đẳng giới là việc nam và nữ có quyền lợi giống nhau?
C. Bình đẳng giới là việc nam và nữ có cơ hội ngang nhau?

D. Bình đẳng giới là việc nam và nữ có vai trò ngang nhau?

Câu 83: Trong nền kinh tế thị trường, nếu số lượng người cùng sản xuất một loại hàng hoá giảm xuống thì cung về loại hàng hoá đó sẽ có xu hướng

- A. không đổi. B. tăng. C. giữ nguyên. D. giảm.

Câu 84: Theo quy định của pháp luật, trong thời gian khiếu nại, người khiếu nại có trách nhiệm nào dưới đây?

- A. Không chấp hành quyết định mình khiếu nại
B. Từ bỏ mọi quan hệ nhân thân.
C. Chấp hành quyết định mà mình khiếu nại.
D. Tạm dừng mọi công việc cá nhân.

Câu 85: Theo quy định của pháp luật, khi thực hiện quyền tố cáo, người tố cáo có quyền được

- A. sử dụng tên nặc danh. B. sử dụng tên của người khác.
C. đảm bảo bí mật về họ tên. D. sử dụng nhiều tên khác nhau.

Câu 86: Khi thực hiện quyền khiếu nại của mình, người khiếu nại không có nghĩa vụ nào dưới đây?

- A. Cung cấp thông tin có người giải quyết. B. Chịu trách nhiệm về thông tin cung cấp.
C. Khiếu nại đúng người có thẩm quyền. D. Phải bảo vệ mọi nguồn thu nhập cá nhân.

Câu 87: Theo quy định của pháp luật, nếu lần đầu tiên hành khiếu nại, người khiếu nại nếu không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại của cơ quan có thẩm quyền thì có quyền

- A. sử dụng các biện pháp bạo lực. B. từ chối không thực hiện.
C. tố cáo cơ quan chức năng. D. khiếu nại tiếp lần thứ hai.

Câu 88: Theo quy định của pháp luật, công dân được thực hiện quyền bầu cử trong trường hợp đang

- A. công tác ngoài hải đảo. B. mất năng lực hành vi dân sự.
C. chấp hành hình phạt tù. D. bị tước quyền công dân.

Câu 89: Nam, nữ bình đẳng trong tham gia xây dựng và thực hiện quy định, quy chế của cơ quan, tổ chức là quy định của pháp luật về bình đẳng giới trong lĩnh vực nào dưới đây?

- A. Lao động. B. Kinh tế. C. Văn hoá. D. Chính trị.

Câu 90: Quyền của mỗi công dân về bảo vệ tổ quốc thể hiện ở việc mỗi công dân tích cực thực hiện tốt việc làm nào dưới đây?

- A. Tham gia hiến máu nhân đạo. B. Tự trang bị vũ khí quân dụng.
C. Tham gia nghĩa vụ quân sự. D. Lan truyền bí mật quốc gia.

Câu 91: Quyền nào dưới đây **không** phải là quyền tự do báo chí?

- A. Cung cấp thông tin cho báo chí. B. Góp ý kiến với báo chí.
C. Sáng tạo tác phẩm báo chí. D. Tiếp cận thông tin báo chí.

Câu 92: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc?

- A. Tham gia dân quân tự vệ. B. Phá hoại cột mốc biên giới quốc gia.
C. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân. D. Thực hiện nghĩa vụ quân sự.

Câu 93: Phát biểu nào dưới đây là sai về nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc?

- A. Công dân có quyền từ chối tham gia nghĩa vụ quân sự khi đến tuổi.
B. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân là trách nhiệm của mọi công dân.
C. Giữ gìn an ninh trật tự là nhiệm vụ của mỗi công dân Việt Nam.
D. Mọi công dân nếu đủ điều kiện có quyền tham gia lực lượng dân quân tự vệ.

Câu 94: Theo quy định của pháp luật, công dân vi phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể khi

- A. đánh người gây thương tích. B. giam giữ người trái pháp luật.
C. bắt người theo quyết định của Toà án. D. đã tham gia giải cứu nạn nhân.

Câu 95: Các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động tôn giáo của các tôn giáo khác nhau đều có nghĩa vụ

- A. nói lời hay, làm việc thiện. B. tuân thủ Hiến pháp, pháp luật.
C. làm việc tốt, có lòng thiện. D. bớt sân si, thôi tranh giành.

Câu 96: Trong nền kinh tế, khi lạm phát ở mức độ phi mã nó thể hiện ở mức độ tăng của giá cả hàng hóa, dịch vụ từ

A. mọi ngành hàng. B. một con số trở lên. C. không đến có. D. hai con số trở lên.

Câu 97: Theo quy định của pháp luật, trong quá trình thực hiện khiếu nại, mọi công dân đều có quyền

- A. xuyên tạc người bị khiếu nại. B. uy hiếp người bị khiếu nại,
C. xúc phạm người bị khiếu nại. D. đổi thoai với người bị khiếu nại.

Câu 98: Hành vi nào dưới đây xâm phạm quyền tự do báo chí?

- A. Viết bài báo xuyên tạc sự thật. B. Cung cấp thông tin cho báo chí.
C. Viết bài ca ngợi hoạt động tình nguyện . D. Cung cấp thông tin về doanh nghiệp.

Câu 99: Công dân sử dụng quyền nào dưới đây để phát biểu ý kiến, bày tỏ quan điểm của mình về các vấn đề chính trị, của đất nước ?

- A. Quyền tự do ngôn luận. B. Quyền bầu cử, ứng cử.
C. Quyền khiếu nại. D. Quyền tố cáo.

Câu 100: Theo quy định của pháp luật, các tôn giáo hợp pháp đều có quyền được ban hành

- A. quốc hiệu riêng. B. điều lệ hoạt động. C. luật pháp riêng. D. loại tiền tệ riêng.

Câu 101: Trong bối cảnh nền kinh tế nước ta hiện nay, xu hướng tuyển dụng lao động trong đó lao động trong lĩnh vực dịch vụ có xu hướng

- A. không đổi. B. giữ nguyên. C. tăng. D. giảm.

Câu 102: Theo quy định của pháp luật, quyền và nghĩa vụ của công dân không bị phân biệt bởi

- A. trạng thái sức khỏe tâm thần. B. tâm lý và yếu tố thể chất.
C. năng lực trách nhiệm pháp lí. D. thành phần và địa vị xã hội.

Câu 103: Theo quy định của pháp luật, trong những trường hợp cần thiết, chủ thể nào dưới đây được kiểm soát thư tín, điện thoại, điện tín của công dân?

- A. Lực lượng bưu chính viễn thông. B. Nhân viên chuyển phát nhanh.
C. Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. D. Đội ngũ phóng viên báo chí.

Câu 104: Đối với hoạt động sản xuất của doanh nghiệp, khi lạm phát xảy ra sẽ khiến hoạt động sản xuất kinh doanh gặp khó khăn vì

- A. chi phí sản xuất tăng cao. B. không nhận được hỗ trợ vốn.
C. chi phí sản xuất giảm xuống. D. không được tái cấp vốn.

Câu 105: Phát biểu nào sau đây là sai về quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân ?

- A. Cơ quan chức năng có quyền khám chỗ ở trong mọi trường hợp.
B. Không ai được tự ý xâm phạm chỗ ở trái phép của công dân.
C. Chỗ ở là nhà ở, phương tiện mà công dân sử dụng để cư trú.
D. Khi pháp luật cho phép cơ quan chức năng được phép khám chỗ ở của công dân.

Câu 106: Trong bối cảnh nền kinh tế nước ta hiện nay, xu hướng tuyển dụng lao động trong đó lao động trong lĩnh vực nông nghiệp có xu hướng

- A. không đổi. B. giữ nguyên. C. tăng. D. giảm.

Câu 107: Không ai được tự ý vào chỗ ở của người khác nếu không được người đó đồng ý trừ trường hợp

- A. công an cho phép. B. có người làm chứng.
C. pháp luật cho phép. D. trưởng ấp cho phép.

Câu 108: Phát biểu nào dưới đây là sai về quyền của công dân về bảo vệ Tổ quốc?

- A. Bảo vệ Tổ quốc là quyền cao quý của mỗi công dân?
B. Mọi công dân đều bình đẳng trong việc bảo vệ Tổ quốc.
C. Mọi công dân đều có quyền tham gia bảo vệ an ninh quốc gia.
D. Bảo vệ Tổ quốc là trách nhiệm của lực lượng vũ trang chính quy.

Câu 109: Đối với người lao động, khi bị thất nghiệp sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến yếu tố nào dưới đây?

- A. Tuổi thọ. B. Thu nhập. C. Thăng tiến. D. Địa vị.

Câu 110: Theo quy định của pháp luật, trong trường hợp người khiếu nại ốm đau, già yếu mà không thể tự mình khiếu nại được thì có quyền

- A. ủy quyền cho người khác.
C. khieux nại vượt cấp.

- B. khởi kiện ra Tòa án.
D. đặc cách giải quyết luôn.

Câu 111: Công dân vi phạm quyền được bảo đảm an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín khi thực hiện hành vi nào sau đây?

- A. Vận chuyển bưu phẩm đường dài.
C. Công khai lịch trình chuyển phát.
B. Tự ý thu giữ thư tín của người khác.
D. Thông báo giá cước dịch vụ viễn thông.

Câu 112: Theo quy định của pháp luật, thư tín, điện thoại, điện tín của công dân được cơ quan chức năng

- A. chủ động thu thập và lưu trữ
C. thực hiện in ấn và phân loại.
B. bảo đảm an toàn và bí mật.
D. tiến hành sao kê và cất giữ.

Câu 113: Phát biểu nào dưới đây là sai về quyền của công dân về tự do ngôn luận?

- A. Công dân được tham gia ý kiến về chính sách phát triển kinh tế của Nhà nước.
B. Công dân có quyền bày tỏ ý kiến các vấn đề kinh tế - xã hội tại địa phương.
C. Mọi công dân trưởng thành đều được bày tỏ quan điểm về các lĩnh vực xã hội.
D. Mọi công dân đều có quyền bất biểu ý kiến về các vấn đề của đời sống xã hội.

Câu 114: Theo quy định của pháp luật thư tín, điện thoại, điện tín của công dân được cơ quan chức năng

- A. sao kê đồng loạt.
C. kiểm soát nội dung.
B. niêm yết công khai.
D. bảo đảm bí mật.

Câu 115: Theo quy định của pháp luật, khi thực hiện quyền khiếu nại, người khiếu nại phải có trách nhiệm khiếu nại đúng người

- A. có quan hệ rộng. B. có thẩm quyền. C. có quyền lực. D. có tài chính mạnh.

Câu 116: Công dân có quyền tiếp cận thông tin như thế nào?

- A. Được cung cấp thông tin đầy đủ.
C. Được cung cấp thông tin mọi lúc.
B. Chỉ được cung cấp thông tin qua báo chí.
D. Chỉ được cung cấp thông tin qua cán bộ.

Câu 117: Theo quy định của pháp luật, việc làm nào dưới đây **không** vi phạm quyền và nghĩa vụ công dân về bầu cử, ứng cử ?

- A. Xuyên tạc nội dung bầu cử.
C. Trực tiếp viết phiếu bầu.
B. Nhờ người khác bỏ phiếu.
D. Chia sẻ nội dung phiếu bầu.

Câu 118: Theo quy định của pháp luật, cơ quan chức năng có thẩm quyền được phép khám chỗ ở của công dân khi có căn cứ cho rằng ở đó có

- A. tài sản quý hiếm.
C. nhiều người tụ tập.
B. người phạm tội đang lẫn trốn.
D. tình báo viên đang cư trú.

Câu 119: Việc người lao động đang trong quá trình chuyển việc nên chưa có việc làm được gọi là

- A. thất nghiệp cơ cấu.
C. thất nghiệp chu kì
B. thất nghiệp tạm thời
D. thất nghiệp cơ cấu.

Câu 120: Trong sản xuất và kinh doanh hàng hóa, nội dung nào dưới đây **không** phản ánh mặt tích cực của cạnh tranh?

- A. Sử dụng những thủ đoạn phi pháp.
C. Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.
B. Giành nguồn nguyên nhiên vật liệu.
D. Hạ giá thành sản phẩm.

Câu 121: Bình đẳng về quyền giữa các tôn giáo **không** thể hiện ở việc, nhà nước

- A. xóa bỏ tôn giáo bất hợp pháp.
C. tôn vinh người có Đạo tiêu biểu.
B. tôn trọng quyền tín ngưỡng.
D. bảo vệ cơ sở thờ tự.

Câu 122: Công dân tham gia thảo luận, góp ý kiến xây dựng các văn bản pháp luật quan trọng, liên quan đến quyền và lợi ích cơ bản của mọi công dân hội là thể hiện nội dung của quyền nào sau đây?

- A. Quyền về đời sống xã hội.
B. Quyền tham gia quản lý Nhà nước và xã hội.
C. Quyền tự do phát biểu.
D. Quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo.

Câu 123: Mọi công dân không bị phân biệt đối xử trong việc hưởng quyền, thực hiện nghĩa vụ và phải chịu trách nhiệm pháp lý là một trong những quy định của pháp luật về công dân

A. bình đẳng trước pháp luật.

C. đáp ứng mọi sở thích.

B. ngang bằng về lợi nhuận.

D. thoả mãn tất cả nhu cầu.

Câu 124: Khi lượng tiền phát hành vượt quá mức cần thiết làm xuất hiện tình trạng người giữ tiền sẵn sàng bỏ ra số tiền lớn hơn để mua một đơn vị hàng hoá, làm cho giá cả hàng hoá leo thang sẽ gây ra hiện tượng

A. thất nghiệp.

B. lạm phát.

C. nghèo đói.

D. cạnh tranh.

Câu 125: Khi thị trường việc làm ngày càng tăng sẽ làm cho thị trường lao động có xu hướng

A. giữ nguyên.

B. tăng.

C. giảm.

D. cân bằng.

Câu 126: Một trong những hậu quả do lạm phát gây ra là làm cho nền kinh tế có nguy cơ

A. suy thoái.

B. tăng trưởng.

C. vững mạnh.

D. phát triển.

Câu 127: Theo quy định của pháp luật, khi thực hiện quyền tố cáo, người tố cáo có trách nhiệm

A. chứng minh quan hệ nhân thân.

B. cung cấp đầy đủ thông tin.

C. hoàn thiện hồ sơ tín dụng.

D. đảm bảo tài chính vững mạnh.

Câu 128: Một trong những lợi thế nội tại giúp cá nhân tạo ý tưởng kinh doanh đó là

A. địa điểm cư trú.

B. sự cạnh tranh đối thủ.

C. sự đam mê.

D. địa điểm kinh doanh.

Câu 129: Theo quy định của pháp luật, nội dung nào dưới đây **không** thể hiện quyền các dân tộc bình đẳng trong lĩnh vực văn hóa?

A. Bảo tồn trang phục của dân tộc mình .

B. Phát triển văn hóa truyền thống.

C. Phát triển kinh tế gia đình.

D. Khôi phục ngôn ngữ và chữ viết.

Câu 130: Trong nền kinh tế thị trường, cạnh tranh không lành mạnh **không** thể hiện ở việc các chủ thể kinh tế tìm các biện pháp để

A. làm giả thương hiệu.

B. đầu cơ tích trữ nâng giá .

C. hạ giá thành sản phẩm.

D. hủy hoại môi trường.

Câu 131: Trong nền kinh tế, khi lạm phát ở mức độ vừa phải thì giá cả hàng hóa, dịch vụ thường tăng ở mức độ

A. một con số.

B. hai con số trở lên.

C. không đáng kể.

D. không xác định

Câu 132: Quyền được bảo đảm an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín thuộc về quyền

A. bí mật đời tư.

B. bí mật của công chức.

C. bí mật của nhà nước.

D. bí mật của công dân.

Câu 133: Ở nước ta hiện nay, nam nữ bình đẳng trong về tiêu chuẩn, độ tuổi khi được đề bạt, bổ nhiệm vào cùng vị trí quản lý, lãnh đạo của cơ quan tổ chức là thể hiện bình đẳng giới trong lĩnh vực

A. gia đình.

B. văn hóa.

C. kinh tế.

D. chính trị.

Câu 134: Theo quy định của pháp luật, bình đẳng giới trong lĩnh vực lao động thể hiện ở việc, lao động nam và lao động nữ được bình đẳng về cơ hội

A. cân bằng giới tính.

B. tiếp cận việc làm.

C. thôn tính thị trường.

D. duy trì lạm phát.

Câu 135: Nhân tố nào dưới đây **không** phải là yếu tố nội tại giúp tạo ý tưởng kinh doanh cho mỗi cá nhân?

A. Vị trí địa lý

B. Sự đam mê.

C. Hiểu biết.

D. Kinh nghiệm.

Câu 136: Theo quy định của pháp luật, khi tiếp nhận đơn tố cáo đúng pháp luật của công dân, người giải quyết tố cáo **không** được thực hiện hành vi nào dưới đây đối với người tố cáo?

A. Đình chỉ giải quyết tố cáo.

B. Chia sẻ thông tin người tố cáo.

C. Ban hành kết luận giải quyết.

D. Kết luận nội dung tố cáo.

Câu 137: Yếu tố nào dưới đây **không** phải là tiêu chí để đánh giá một cơ hội kinh doanh tốt?

A. Khả thi.

B. Ổn định.

C. Hấp dẫn.

D. Lỗi thời.

Câu 138: Thực hiện tốt quyền bình đẳng giữa các dân tộc là cơ sở để thực hiện tốt việc đoàn kết

A. với giai cấp công nhân.

B. giữa các dân tộc.

C. cộng đồng quốc tế.

D. với giai cấp nông dân.

Câu 139: Theo quy định của pháp luật, khi thực hiện quyền tố cáo, người khiếu nại có trách nhiệm cung cấp thông tin, tài liệu liên quan cho người giải quyết khiếu nại và phải chịu trách nhiệm về

- A. chi phí tiếp nhận thông tin.
- B. quy trình giải quyết khiếu nại.
- C. mọi quyết định đã ban hành.
- D. nội dung thông tin cung cấp.

Câu 140: Phát biểu nào dưới đây là sai về quyền bảo đảm an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín của công dân?

- A. Mọi công dân có quyền được bảo đảm an toàn, thư tín, điện tín.
- B. Pháp luật nghiêm công công dân tự ý xâm phạm thư tín người khác.
- C. Việc kiểm soát thư tín được thực hiện theo quy định pháp luật.
- D. Trong mọi trường hợp không được xâm phạm thư tín người khác.

Câu 141: Nhà nước có chính sách học bổng và ưu tiên con em đồng bào dân tộc thiểu số được tạo điều kiện nâng cao trình độ là góp phần thực quyền bình đẳng giữa các dân tộc trong lĩnh vực

- A. văn hóa, giáo dục.
- B. chính trị.
- C. kinh tế.
- D. tự do tín ngưỡng.

Câu 142: Khi tham gia quản lý nhà nước và xã hội, công dân cần chấp hành những

- A. quy tắc coi trọng lợi ích.
- B. quy tắc bản thân đề ra.
- C. quy tắc dĩ công vi tư.
- D. quy tắc sinh hoạt công cộng.

Câu 143: Khẳng định nào dưới đây **không** đúng khi nói về hậu quả của thất nghiệp?

- A. Thất nghiệp là nguyên nhân cơ bản làm xuất hiện các tệ nạn xã hội.
- B. Thất nghiệp làm cho đời sống của người lao động và gia đình gặp khó khăn.
- C. Thất nghiệp cao làm cho sản lượng của nền kinh tế ở trên mức tiềm năng.
- D. Thất nghiệp gây lãng phí lao động xã hội, làm giảm sản lượng của nền kinh tế.

Câu 144: Đối với các doanh nghiệp, khi tình trạng thất nghiệp tăng cao sẽ làm cho nhiều doanh nghiệp phải

- A. thúc đẩy sản xuất.
- B. đầu tư hiệu quả.
- C. mở rộng sản xuất.
- D. đóng cửa sản xuất.

Câu 145: Các dân tộc trên lãnh thổ Việt Nam đều có đại biểu của mình trong hệ thống các cơ quan quyền lực nhà nước là thể hiện quyền bình đẳng trong lĩnh vực

- A. chính trị.
- B. kinh tế.
- C. kinh doanh.
- D. lao động.

Câu 146: Là sự thỏa thuận giữa người bán sức lao động và người mua sức lao động về tiền công, tiền lương và các điều kiện làm việc khác là nội dung của khái niệm

- A. thị trường lao động.
- B. thị trường công nghệ
- C. thị trường tiền tệ.
- D. thị trường tài chính.

Câu 147: Bất kỳ công dân nào vi phạm pháp luật đều phải chịu trách nhiệm về hành vi vi phạm của mình và bị xử lý theo quy định của pháp luật. Điều này thể hiện công dân bình đẳng về

- A. trách nhiệm chính trị.
- B. trách nhiệm pháp lý.
- C. trách nhiệm xã hội.
- D. trách nhiệm kinh tế.

Câu 148: Trong nền kinh tế, khi mức độ tăng của giá cả ở một con số hàng năm từ 0% đến dưới 10% khi đó nền kinh tế có mức độ

- A. lạm phát phi mã.
- B. lạm phát tuyệt đối.
- C. siêu lạm phát.
- D. lạm phát vừa phải.

Câu 149: Khẳng định nào dưới đây **không** đúng khi nói về vai trò của Nhà nước trong việc kiểm soát và kiểm chế thất nghiệp?

- A. Nhà nước điều tiết để duy trì một tỉ lệ thất nghiệp cao trong nền kinh tế.
- B. Nhà nước phát triển hệ thống dạy nghề, dịch vụ việc làm.
- C. Nhà nước ban hành các chính sách để thu hút đầu tư.
- D. Nhà nước xây dựng hệ thống bảo hiểm thất nghiệp, xuất khẩu lao động.

Câu 150: Theo quy định của pháp luật, các cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo hợp pháp được nhà nước

- A. thu hồi và quản lý.
- B. thiết kế và đầu tư.
- C. tôn trọng và bảo hộ.
- D. xây dựng và vận hành.

Câu 151: Theo quy định của pháp luật, khi có căn cứ cho rằng việc giải quyết tố cáo của cơ quan có thẩm quyền không đúng pháp luật thì người tố cáo có quyền

- A. tiếp tục tố cáo.
- B. sử dụng vũ lực.

C. xuyên tạc nội dung.

D. khởi kiện ra tòa.

Câu 152: Theo quy định của pháp luật, với chỗ ở hợp pháp của công dân, hành vi nào dưới đây vi phạm quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở?

A. Chiếm giữ chỗ ở trái phép.

B. Phá cửa để cấp cứu người bị nạn.

C. Chia sẻ công khai địa điểm cư trú.

D. Vào nhà đập tắt vụ hỏa họa.

Câu 153: Trong nền kinh tế thị trường, nếu số lượng người cùng sản xuất một loại hàng hoá tăng lên thì cung về loại hàng hoá đó sẽ có xu hướng

A. không đổi.

B. tăng.

C. giữ nguyên.

D. giảm.

Câu 154: Theo quy định của pháp luật, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là sự nghiệp của

A. toàn dân.

B. Công an.

C. Quân đội

D. Cán bộ nhà nước.

Câu 155: Phát biểu nào dưới đây là sai về quyền bảo đảm an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín của công dân?

A. Mọi công dân có trách nhiệm tôn trọng thư tín của người khác.

B. Khi có dấu hiệu phạm tội, cơ quan chức năng có quyền khám xét thư tín.

C. Khám xét thư tín phải theo trình tự do pháp luật quy định.

D. Mọi cơ quan có thẩm quyền đều được khám xét thư tín, điện tín.

Câu 156: Việc phân chia các loại hình thất nghiệp thành thất nghiệp tạm thời, thất nghiệp cơ cấu, thất nghiệp chu kì là căn cứ vào

A. nguồn gốc thất nghiệp.

B. chu kỳ thất nghiệp.

C. tính chất của thất nghiệp.

D. nguyên nhân của thất nghiệp.

Câu 157: Hiến pháp nước Cộng hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam năm 2013 quy định mọi công dân đều

A. bình đẳng về quyền lợi.

B. bình đẳng về nghĩa vụ.

C. bình đẳng trước pháp luật.

D. bình đẳng trước Nhà nước.

Câu 158: Theo quy định của pháp luật, tại thời điểm tổ chức bầu cử, cử tri **không** vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về bầu cử khi

A. công khai nội dung đã viết vào phiếu bầu.

B. ủy quyền thực hiện nghĩa vụ bầu cử.

C. tự ý bỏ phiếu thay người khác.

D. độc lập lựa chọn ứng cử viên.

Câu 159: Yếu tố nào dưới đây là tiêu chí để đánh giá tính khả thi của một cơ hội kinh doanh?

A. Tính trừu tượng.

B. Tính phổ biến.

C. Tính nhân đạo.

D. Tính hiệu quả.

Câu 160: Công dân có thể thực hiện quyền tự do ngôn luận bằng cách phát biểu ý kiến nhằm xây dựng cơ quan, trường học, địa phương mình

A. trong các cuộc họp của cơ quan.

B. ở bất cứ nơi nào.

C. ở những nơi công cộng.

D. ở những nơi có người tụ tập.

Câu 161: Theo quy định của pháp luật, khi thực hiện quyền tự do ngôn luận công dân có nghĩa vụ

A. trình bày mọi quan điểm.

B. tuân thủ quy định pháp luật.

C. xuyên tạc về mặt nội dung.

D. ủng hộ mọi quan điểm đưa ra.

Câu 162: Theo quy định của pháp luật, công dân **không** được thực hiện quyền bầu cử, ứng cử khi đang

A. đi công tác ở hải đảo.

B. thi hành án phạt tù.

C. bị nghi ngờ phạm tội

D. đảm nhiệm chức vụ.

Câu 163: Hành vi nào sau đây là biểu hiện của cạnh tranh không lành mạnh?

A. Hạ giá thành sản phẩm.

B. Áp dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến.

C. Khuyến mãi để thu hút khách hàng.

D. Đầu cơ tích trữ để nâng giá cao.

Câu 164: Theo quy định của pháp luật, nội dung nào dưới đây là biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới trong lĩnh vực kinh tế?

A. Doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động nữ được ưu đãi về thuế.

B. Nam, nữ bình đẳng về tiêu chuẩn, độ tuổi khi được đề bạt, bổ nhiệm.

C. Doanh nghiệp đảm bảo an toàn cho lao động nữ khi làm việc nặng nhọc.

D. Nam, nữ bình đẳng trong việc thành lập và điều hành doanh nghiệp.

Câu 165: Một trong những hình thức để công dân thực hiện đúng quyền tự do ngôn luận là

- A. phát biểu ý kiến nhằm xây dựng cơ quan. B. bảo trợ trẻ em khuyết tật.
C. tuyên truyền thông tin thất thiệt. D. theo dõi phạm nhân vượt ngục.

Câu 166: Theo quy định của pháp luật, quyền bình đẳng giữa các dân tộc trong lĩnh vực kinh tế thể hiện ở việc các dân tộc trong cộng đồng dân tộc Việt Nam đều có quyền ?

- A. Ứng cử hội đồng nhân dân xã. B. Đóng góp ý kiến vào dự thảo luật.
C. Tham gia bầu cử đại biểu quốc hội. D. Vay vốn ưu đãi để sản xuất.

Câu 167: Hành vi dùng vũ lực để đe dọa người khác phải dời khỏi chỗ ở hợp pháp của họ là hành vi vi phạm quyền

- A. bất khả xâm phạm về thân thể. B. được pháp luật bảo hộ về danh dự.
C. được bảo vệ quan điểm cá nhân. D. bất khả xâm phạm về chỗ ở.

Câu 168: Khi thị trường lao động ngày càng phong phú và đa dạng sẽ thúc đẩy thị trường việc làm có xu hướng

- A. giảm. B. giữ nguyên. C. cân bằng. D. tăng.

Câu 169: Yếu tố nào dưới đây **không** phải là tiêu chí để đánh giá một ý tưởng kinh doanh tốt?

- A. Có ưu thế vượt trội. B. Có tính mới mẻ, độc đáo.
C. Không có tính khả thi. D. Có lợi thế cạnh tranh.

Câu 170: Trong nền kinh tế thị trường, nếu giá cả các yếu tố đầu vào của sản xuất như tiền công, giá nguyên vật liệu, tiền thuê đất,... giảm giá thì sẽ tác động như thế nào đến cung hàng hóa?

- A. Cung không đổi. B. Cung tăng lên. C. Cung giảm xuống. D. Cung bằng cầu.

Câu 171: Phát biểu nào dưới đây là sai về quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật?

- A. Mọi công dân đều phải thực hiện nghĩa vụ theo quy định
B. Mọi công dân đều không bị phân biệt đối xử trong hưởng quyền.
C. Mọi công dân nếu vi phạm pháp luật đều bị xử lý nghiêm minh.
D. Mọi công dân đều được miễn truy cứu trách nhiệm pháp lý

Câu 172: Theo quy định của pháp luật, khi có căn cứ cho rằng việc giải quyết tố cáo của cơ quan có thẩm quyền đã quá thời hạn quy định mà chưa được giải quyết thì người tố cáo có quyền

- A. thuê côn đồ giải quyết. B. tiếp tục tố cáo.
C. thuê luật sư can thiệp. D. từ chối giải quyết.

Câu 173: Theo quy định của pháp luật, khi thực hiện quyền tố cáo, người tố cáo phải có trách nhiệm

- A. trình bày không trung thực sự việc. B. trình bày trung thực nội dung tố cáo.
C. phản bác mọi quan điểm trái chiều. D. từ chối mọi quyết định giải quyết.

Câu 174: Một trong những hình thức để công dân thực hiện đúng quyền tự do ngôn luận là

- A. theo dõi tội phạm nguy hiểm B. tung tin, bịa đặt nói xấu người khác.
C. giam giữ người trái pháp luật. D. kiến nghị với đại biểu Quốc hội.

Câu 175: Việc giải quyết tốt mối quan hệ giữa thị trường việc làm và thị trường lao động sẽ góp phần gia tăng việc làm, giảm

- A. lạm phát. B. khủng hoảng. C. đầu cơ. D. thất nghiệp.

Câu 176: Theo quy định của pháp luật, khi thực hiện quyền tự do ngôn luận công dân **không** được

- A. xâm phạm lợi ích nhà nước. B. tự mình trình bày quan điểm.
C. ủy quyền người khác trình bày. D. tự do phát biểu ý kiến.

Câu 177: Số lượng hàng hóa, dịch vụ mà người tiêu dùng có khả năng mua và sẵn sàng mua ở các mức giá khác nhau trong một thời gian nhất định gọi là

- A. lạm phát. B. cung. C. cầu. D. thất nghiệp.

Câu 178: Những suy nghĩ, hành động sáng tạo, có tính khả thi, có thể đem lại lợi nhuận trong kinh doanh được gọi là

- A. ý tưởng hội họa. B. ý tưởng nghệ thuật.
C. ý tưởng kinh doanh. D. ý tưởng kiến trúc.

Câu 179: Đối với xã hội, khi lạm phát xảy ra sẽ khiến cho tình trạng nào dưới đây gia tăng?

- A. Thất nghiệp. B. Tiêu dùng. C. Phân phối. D. Sản xuất.

Câu 180: Sự ganh đua, đấu tranh giữa các chủ thể kinh tế trong sản xuất, kinh doanh hàng hóa nhằm giành những điều kiện thuận lợi để thu được nhiều lợi nhuận là nội dung của khái niệm

- A. tranh giành. B. đấu tranh. C. canh tranh. D. lợi tức.

Câu 181: Khi tham gia vào thị trường lao động, người bán sức lao động và người mua sức lao động thỏa thuận nội dung nào dưới đây?

- A. Tiền môi giới lao động. B. Điều kiện đi nước ngoài.
C. Tiền công, tiền lương. D. Điều kiện xuất khẩu lao động.

Câu 182: Theo quy định của pháp luật, bình đẳng về trách nhiệm pháp lý có nghĩa là bất kì công dân nào vi phạm pháp luật đều

- A. bị xử lý nghiêm minh. B. được đền bù thiệt hại.
C. bị tước quyền con người. D. được giảm nhẹ hình phạt.

Câu 183: Phát biểu nào dưới đây là đúng về quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật?

- A. Mọi công dân đều phải chịu trách nhiệm pháp lý.
B. Mọi công dân đều có quyền và nghĩa vụ như nhau.
C. Mọi công dân đều phải từ bỏ quyền của mình.
D. Mọi công dân đều phải thực hiện mọi nghĩa vụ.

Câu 184: Nội dung nào dưới đây có thể là một trong những nguyên nhân dẫn đến lạm phát?

- A. lượng cung tiền đưa ra ít. B. Nhà nước mua ngoại tệ.
C. Các chi phí đầu vào giảm. D. chi phí sản xuất giảm.

Câu 185: Việc giải quyết tốt mối quan hệ giữa thị trường việc làm và thị trường lao động sẽ góp phần giảm thất nghiệp và gia tăng nhiều

- A. thất nghiệp. B. việc làm. C. lạm phát. D. khủng hoảng.

Câu 186: Đối với thư tín, điện thoại điện tín của công dân, pháp luật nghiêm cấm cá nhân hoặc tổ chức có hành vi nào dưới đây?

- A. Điều chỉnh thời gian phát. B. Cập nhật thông tin người nhận.
C. Thu cước phí vận chuyển. D. Khám xét nội dung điện tín.

Câu 187: Theo quy định của pháp luật, để góp phần vào công cuộc bảo vệ Tổ quốc, mọi công dân đều có quyền được

- A. phổ biến đường lối quốc phòng. B. từ chối nghĩa vụ quân sự.
C. tiếp cận trí tuệ nhân tạo. D. từ chối bảo vệ an ninh quốc gia.

Câu 188: Bất kỳ công dân nào nếu có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật đều bình đẳng về cơ hội học tập là thể hiện công dân bình đẳng về

- A. nghĩa vụ. B. quyền. C. tập tục. D. trách nhiệm.

Câu 189: Theo quy định của pháp luật, để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, khi thực hiện quyền khiếu nại, chủ thể khiếu nại có quyền cung cấp chứng cứ và

- A. từ chối thực hiện quyết định. B. hạ uy tín người giải quyết khiếu nại.
C. giải trình các nội dung chứng cứ. D. hối lộ người giải quyết khiếu nại.

Câu 190: Xu hướng tuyển dụng những người đã được đào tạo ngày một tăng và chiếm ưu thế so với người chưa qua đào tạo là xu hướng của thị trường nào dưới đây?

- A. Việc làm. B. Kinh doanh. C. Sản xuất. D. Lao động.

Câu 191: Trong sản xuất và lưu thông hàng hóa, bản chất mối quan hệ cung - cầu phản ánh mối quan hệ tác động qua lại giữa

- A. người mua và người mua. B. người bán và người bán.
C. người sản xuất và người đầu tư. D. người sản xuất với người tiêu dùng.

Câu 192: Phát biểu nào dưới đây là sai về nghĩa vụ của công dân về bảo vệ Tổ quốc?

- A. Mọi công dân đều có nghĩa vụ trung thành với Tổ quốc.
B. Mọi công dân theo quy định phải thực hiện nghĩa vụ quân sự.
b. Mọi công dân nếu không thích có thể từ chối nghĩa vụ quân sự.
d. Bảo vệ Tổ quốc là trách nhiệm của mọi công dân.

Câu 193: Nhà nước đầu tư tài chính để xây dựng hệ thống trường lớp ở vùng sâu, vùng xa là thể hiện quyền bình đẳng giữa các dân tộc trong lĩnh vực

- A. dân vận. B. truyền thông. C. văn hóa. D. giáo dục.

Câu 194: Ý tưởng kinh doanh là những suy nghĩ, hành động sáng tạo, có tính khả thi, có thể đem lại lợi nhuận trong

- A. học tập. B. công tác. C. nghệ thuật. D. kinh doanh.

Câu 195: Việc xây dựng ý tưởng kinh doanh **không** có vai trò nào dưới đây đối với các chủ thể kinh doanh?

- A. Xác lập quan hệ về lao động. B. Xác định hình thức kinh doanh.
C. Xác định đối tượng kinh doanh. D. Xác định mục tiêu kinh doanh.

Câu 196: Theo quy định của pháp luật, việc khám xét chỗ ở của người nào đó được tiến hành khi đủ căn cứ để khẳng định ở đó có

- A. bạo lực gia đình. B. hoạt động tín ngưỡng.
C. công cụ gây án. D. tổ chức sự kiện.

Câu 197: Một cơ hội kinh doanh tốt là cơ hội đó phải có

- A. tính hấp dẫn. B. tính pháp lý. C. tính bắt buộc. D. tính quốc tế.

Câu 198: Trong nền kinh tế, thất nghiệp tự nhiên là hình thức thất nghiệp trong đó bao gồm thất nghiệp tạm thời và thất nghiệp

- A. hiện đại. B. truyền thống. C. không tạm thời D. cơ cấu.

Câu 199: Đối với lĩnh vực văn hóa, hành vi nào dưới đây **không** vi phạm pháp luật về bình đẳng giới?

- A. Phê bình nội dung tuyên truyền định kiến giới.
B. Cản trở hoạt động nghệ thuật vì định kiến giới.
C. Phổ biến tập tục có tính phân biệt đối xử giới
D. Sáng tác tác phẩm nâng cao nhận thức giới

Câu 200: Theo quy định của pháp luật, nội dung nào dưới đây là biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới trong lĩnh vực kinh tế?

- A. Quy định điều kiện an toàn đối với lao động nữ.
B. Bảo đảm tỷ lệ nữ đại biểu Quốc hội.
C. Quy định tỷ lệ nam nữ khi tuyển dụng.
D. Ưu đãi thuế với doanh nghiệp nhiều lao động nữ.

Câu 201: Bất kỳ công dân nào nếu có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật đều tham gia quản lý nhà nước và xã hội là thể hiện công dân bình đẳng về hưởng

- A. trách nhiệm. B. nghĩa vụ. C. tập tục. D. quyền.

Câu 202: Công dân tiếp cận các thông tin do cơ quan nhà nước nắm giữ đó là nội dung của quyền nào sau đây?

- A. Quyền tự do báo chí. B. Quyền tự do ngôn luận.
C. Quyền tự do tín ngưỡng. D. Quyền tiếp cận thông tin.

Câu 203: Phát biểu nào dưới đây là sai về quyền của công dân về bảo vệ Tổ quốc?

- A. Công dân đủ điều kiện được tham gia nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.
B. Mọi công dân đều có được tham gia bảo vệ Tổ quốc.
C. Mọi công dân đều được tham gia hoạt động quốc phòng an ninh.
D. Mọi công dân có quyền tố cáo hành vi vi phạm về an ninh trật tự.

Câu 204: Đối với thư tín, điện thoại điện tín của công dân, pháp luật nghiêm cấm cá nhân hoặc tổ chức có hành vi nào dưới đây?

- A. Công khai thời gian phát. B. Gửi thư đúng chủ nhân.
C. Chiếm đoạt thư tín. D. Thu phí vận chuyển.

Câu 205: Công dân có thể viết bài gửi đăng báo, bày tỏ ý kiến của mình về chủ trương, chính sách và pháp luật của Nhà nước thông qua quyền nào dưới đây?

- A. Quyền khiếu nại. B. Tự do báo chí.
C. Quyền ứng cử, bầu cử. D. Quyền tố cáo.

Câu 206: Bình đẳng về trách nhiệm pháp lí có nghĩa là bất kì công dân nào vi phạm pháp luật đều phải chịu trách nhiệm về

A. tiến trình phục dựng hiện trường.

B. dấu hiệu nghi ngờ phạm tội.

C. hành vi vi phạm của mình.

D. lời khai nhân chứng cung cấp.

Câu 207: Theo quy định của pháp luật, việc nam nữ đều có quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội là nội dung cơ bản về bình đẳng giới trên lĩnh vực

A. văn hóa.

B. chính trị.

C. kinh tế.

D. gia đình.

Câu 208: Phát biểu nào sau đây là sai về quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân ?

A. Trong mọi trường hợp chỉ được vào chỗ ở của công dân khi có sự đồng ý của người đó.

B. Khi thấy chỗ ở của người nào đó có tài liệu liên quan đến vụ án thì cơ quan có thẩm quyền có quyền khám xét chỗ ở của công dân.

C. Phát hiện chỗ ở của người nào đó có đối tượng bị truy nã lần trốn thì cơ quan có thẩm quyền có quyền khám xét chỗ ở của công dân.

D. Việc khám xét chỗ ở của công dân được thực hiện theo trình tự pháp luật quy định.

Câu 209: Theo quy định của pháp luật, để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, khi thực hiện quyền khiếu nại, chủ thể khiếu nại có quyền

A. gây sức ép bằng vũ lực.

B. xúc phạm người giải quyết.

C. chủ động giữ im lặng.

D. cung cấp chứng cứ.

Câu 210: Theo quy định của pháp luật, khi có căn cứ khẳng định quyết định của cơ quan có thẩm quyền có thể ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình, người khiếu nại có quyền yêu cầu người giải quyết khiếu nại áp dụng

A. hỗ trợ tài chính trước.

B. các biện pháp khẩn cấp.

C. các biện pháp vũ trang.

D. các hành vi bạo lực.

Câu 221: Nguyên nhân nào dưới đây là nguyên nhân chủ quan dẫn đến người lao động có nguy cơ lâm vào tình trạng thất nghiệp?

A. Bị kỷ luật do vi phạm hợp đồng.

B. Do cơ sở kinh doanh đóng cửa.

C. Nền kinh tế rơi vào khủng hoảng.

D. Mất cân đối cung cầu lao động.

Câu 222: Xúc phạm để hạ uy tín người khác là hành vi xâm phạm quyền được pháp luật bảo hộ về

A. về nhân phẩm, danh dự của công dân.

B. tính mạng và sức khỏe của công dân.

C. tinh thần của công dân.

D. thể chất của công dân.

Câu 223: Theo quy định của pháp luật, độ tuổi tham gia nghĩa vụ quân sự của thanh niên hiện nay là đủ bao nhiêu tuổi trở lên?

A. 16 tuổi.

B. 18 tuổi.

C. 17 tuổi.

D. 15 tuổi.

Câu 224: Việc làm nào dưới đây thể hiện quyền bình đẳng giới trên lĩnh vực chính trị?

A. Đăng ký thành lập doanh nghiệp.

B. Hưởng trợ cấp tai nạn lao động.

C. Đăng ký học nâng cao trình độ.

D. Góp ý dự thảo Luật đất đai sửa đổi.

Câu 225: Trong nền kinh tế thị trường, nếu nhà nước có chính sách giảm thuế đối với một mặt hàng nào đó thì sẽ làm cho cung hàng hóa về mặt hàng đó có xu hướng

A. giảm.

B. không đổi.

C. tăng.

D. giữ nguyên.

Câu 226: Theo quy định của pháp luật, khi thực hiện quyền tố cáo, người tố cáo phải có trách nhiệm tố cáo đúng người

A. có quan hệ rộng.

B. có quyền lực.

C. có tài chính mạnh.

D. có thẩm quyền.

Câu 227: Theo quy định của pháp luật, để bảo vệ vững chắc tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa, mọi công dân có nghĩa vụ

A. bảo vệ tư tưởng cực đoan.

B. bảo vệ lợi ích cá nhân mình.

C. bảo vệ mọi quan điểm trái chiều.

D. bảo vệ an ninh quốc gia.

Câu 228: Công dân dù ở địa vị nào, làm bất cứ nghề gì khi vi phạm pháp luật đều phải chịu trách nhiệm

A. pháp lí.

B. hòa giải.

C. cải chính.

D. bồi thường.

Câu 229: Trong nền kinh tế, căn cứ vào tính chất của thất nghiệp thì thất nghiệp được chia thành thất nghiệp tự nguyện và thất nghiệp

A. luôn bắt buộc. B. quyền lực. C. không tự nguyên. D. tự giác.

Câu 230: Khi mức độ tăng giá của hàng hóa và dịch vụ ở một con số điều đó phản ánh mức độ lạm phát của nền kinh tế đó ở mức độ

A. lạm phát vừa phải. B. siêu lạm phát. C. lạm phát phi mã. D. không đáng kể.

Câu 231: Bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị thể hiện ở việc, cả nam và nữ đều bình đẳng trong việc tham gia

A. quản lý kinh tế. B. quản lý nhà nước.
C. quản lý doanh nghiệp. D. quản lý gia đình.

Câu 232: Trong sản xuất và kinh doanh hàng hóa, vai trò tích cực của cạnh tranh thể hiện ở việc những người sản xuất vì giành nhiều lợi nhuận về mình đã không ngừng

A. nâng cao năng suất lao động B. lạm dụng chất cấm.
C. triệt tiêu động lực sản xuất kinh doanh. D. chạy theo lợi nhuận làm hàng giả

Câu 233: Việc công dân biểu quyết các vấn đề trọng đại khi được Nhà nước trưng cầu ý dân là thực hiện quyền nào dưới đây?

A. Quyền quyết định công việc địa phương.
B. Quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội.
C. Quyền bảo vệ các lợi ích quốc gia, dân tộc.
D. Quyền tự quyết mang tính dân tộc.

Câu 234: Theo quy định của pháp luật, thư tín, điện thoại, điện tín của cá nhân được

A. niêm phong và cất trữ. B. phổ biến rộng rãi và công khai.
C. phát hành và lưu giữ. D. bảo đảm an toàn và bí mật.

Câu 235: Cùng với tiếng phổ thông, các dân tộc có quyền dùng tiếng nói, chữ viết của mình là thể hiện sự bình đẳng giữa các dân tộc trong lĩnh vực

A. tín ngưỡng. B. tôn giáo. C. văn hóa. D. giáo dục.

Câu 236: Nội dung nào dưới đây **không** thể hiện hậu quả của hành vi vi phạm quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân là xâm phạm đến

A. Xâm phạm tài sản công cộng. B. Xâm phạm trật tự hành chính.
C. Gây mất an ninh trật tự xã hội. D. Xâm phạm bí mật đời tư.

Câu 237: Công dân có thể trực tiếp phát biểu ý kiến trong các cuộc họp là một nội dung thuộc quyền

A. tự do ngôn luận. B. tự do hội họp. C. tự do dân chủ. D. tự do thân thể.

Câu 238: Một trong những nguyên nhân dẫn tới lạm phát trong nền kinh tế là do

A. cầu tăng cao. B. cầu không tăng. C. cầu suy giảm. D. cầu giảm mạnh.

Câu 239: Theo quy định của pháp luật, quyền bình đẳng giữa các dân tộc trong lĩnh vực chính trị thể hiện ở việc các dân tộc trong cộng đồng dân tộc Việt Nam đều có quyền

A. khám chữa bệnh theo quy định. B. tham gia quản lý nhà nước và xã hội.
C. hỗ trợ chi phí học tập đại học. D. tham gia phát triển du lịch cộng đồng.

Câu 240: Công dân có hành vi bịa đặt để hạ uy tín người khác là xâm phạm đến quyền được pháp luật bảo hộ về

A. tự do thân thể. B. tính mạng, sức khỏe.
C. đanh dự nhân phẩm. D. Năng lực thể chất.

Câu 241: Một trong những quy định của pháp luật về bình đẳng giới trong lĩnh vực kinh tế là cả nam và nữ đều bình đẳng trong việc thực hiện quyền

A. nhân thân. B. kinh doanh. C. tài sản. D. bầu cử.

Câu 242: Về mặt xã hội, khi thất nghiệp tăng cao sẽ gián tiếp dẫn đến phát sinh nhiều

A. công ty mới thành lập. B. hiện tượng xã hội tốt.
C. tê nạn xã hội tiêu cực. D. nhiều người thu nhập cao.

Câu 243: Theo quy định của pháp luật, khi thực hiện quyền của mình về bảo vệ Tổ quốc, công dân **không** được thực hiện hành vi nào dưới đây?

A. Từ chối đăng ký nghĩa vụ quân sự. B. Từ chối lưu hành vũ khí trái phép.

C. Tìm hiểu về đường lối quân sự.

D. Tham gia dân quân tự vệ.

Câu 244: Theo quy định của pháp luật, tại thời điểm tổ chức bầu cử, cử tri vi phạm nghĩa vụ bầu cử khi

A. theo dõi kết quả bầu cử.

B. bí mật viết phiếu và bỏ phiếu.

C. công khai nội dung phiếu bầu.

D. tìm hiểu thông tin ứng cử viên.

Câu 245: Nguyên nhân nào dưới đây là nguyên nhân khách quan khiến người lao động có nguy cơ lâm vào tình trạng thất nghiệp?

A. Không hài lòng với công việc.

B. Thiếu kỹ năng làm việc.

C. Cơ chế tính giảm lao động.

D. Do vi phạm hợp đồng lao động.

Câu 246: Yếu tố nào ảnh hưởng đến cung mang tính tập trung nhất?

A. Năng suất lao động.

B. Chi phí sản xuất.

C. Giá cả.

D. Nguồn lực.

Câu 247: Bắt người trái pháp luật là xâm phạm đến quyền nào sau đây của công dân?

A. bắt người hợp pháp của công dân.

B. bất khả xâm phạm thân thể của công dân.

C. bảo hộ về tính mạng, sức khỏe của công dân.

D. bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.

Câu 248: Phát biểu nào dưới đây là sai về bình đẳng giới trong lĩnh vực gia đình?

A. Con trai, con gái được bình đẳng trong chăm sóc.

B. Con trai con gái được phân biệt khi nhận thừa kế.

C. Các con đều có quyền ngang nhau về học tập.

D. Các con cùng được giáo dục và phát triển.

Câu 249: Theo quy định của pháp luật, việc làm nào dưới đây thể hiện công dân tích cực thực hiện quyền và nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc?

A. Đăng ký nghĩa vụ quân sự.

B. Đăng ký hiến máu nhân đạo.

C. Phá bỏ thủ tục lạc hậu.

D. Giữ gìn nét đẹp truyền thống.

Câu 250: Việc bảo đảm tỉ lệ thích hợp người dân tộc thiểu số trong các cơ quan quyền lực nhà nước thể hiện quyền bình đẳng giữa các dân tộc trên lĩnh vực

A. giáo dục.

B. chính trị.

C. kinh tế.

D. văn hóa.

Câu 251: Một trong những quy định của pháp luật về bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị là nam, nữ bình đẳng trong việc

A. tiếp cận nguồn vốn đầu tư.

B. tiếp cận các cơ hội việc làm.

C. tham gia các hoạt động xã hội.

D. lựa chọn ngành nghề học tập.

Câu 252: Theo quy định của pháp luật, khi thực hiện quyền tự do ngôn luận công dân **không** được

A. xâm phạm lợi ích hợp pháp công dân.

B. chủ động bảo lưu quan điểm cá nhân.

C. ủng hộ những quan điểm tương đồng.

D. công khai những nội dung đã góp ý.

Câu 253: Các tổ chức tôn giáo, cũng như người theo các tôn giáo khác nhau dù ở bất kì cương vị nào nếu vi phạm pháp luật

A. phải từ bỏ sở hữu mọi tài sản.

B. bị xử lý theo quy định của pháp luật.

C. phải tham gia lao động công ích.

D. được quyền phủ nhận lời khai nhân chứng.

Câu 254: Một trong những nguyên nhân dẫn đến hiện tượng cạnh tranh giữa các chủ thể kinh tế là do có sự khác nhau về

A. quan hệ tài sản.

B. nguồn gốc nhân thân.

C. điều kiện sản xuất.

D. giá trị thặng dư.

Câu 255: Theo quy định của pháp luật, khi thực hiện quyền của mình về bảo vệ Tổ quốc, mọi công dân đều được

A. tàng trữ vũ khí quân sự.

B. biên chế vào lực lượng an ninh.

C. giáo dục kiến thức quốc phòng.

D. huy động vào quân đội.

Câu 256: Theo quy định của pháp luật, khi thực hiện quyền khiếu nại, người khiếu nại **không** được thực hiện hành vi nào sau đây?

A. Ủy quyền luật sư giải quyết.

B. Tiếp tục khiếu nại lần thứ hai.

C. Xuyên tạc nội dung giải quyết.

D. Khởi kiện vụ án hành chính.

Câu 257: Theo quy định của pháp luật, đối với quyền về bảo vệ Tổ quốc, mọi công dân nếu đủ điều kiện đều được

A. miễn đăng ký nghĩa vụ quân sự.

B. từ bỏ quyền tham gia quân đội.

C. trang bị kiến thức về quốc phòng.

D. lợi dụng quốc phòng để vi phạm.

Câu 258: Theo quy định của pháp luật, trong quá trình thực hiện quyền khiếu nại, nếu công dân là người chưa thành niên thì có quyền đề nghị chủ thể nào dưới đây thực hiện quyền khiếu nại thay mình?

A. Người đại diện theo pháp luật.

B. Người bị khiếu nại làm thay.

C. Bạn bè cùng tuổi với mình.

D. Đối tượng bị khiếu nại.

Câu 259: Hiến pháp quy định công dân Việt Nam đủ bao nhiêu tuổi trở lên có quyền ứng cử?

A. 21.

B. 17.

C. 18.

D. 16.

Câu 260: Ngăn cản đại biểu trình bày ý kiến của mình trong hội nghị là công dân vi phạm quyền

A. tự do ngôn luận.

B. quản lý truyền thông.

C. quản lý cộng đồng.

D. tự do thông tin.

Câu 261: Các nguồn giúp tạo ý tưởng kinh doanh của chủ thể sản xuất kinh doanh xuất phát từ yếu tố nào dưới đây?

A. Khó khăn của chủ thể sản xuất.

B. Điểm yếu nội tại và khó khăn bên ngoài.

C. Mâu thuẫn của chủ thể sản xuất.

D. Lợi thế nội tại và cơ hội bên ngoài.

Câu 262: Theo quy định của pháp luật, khi thực hiện quyền khiếu nại, người khiếu nại phải có trách nhiệm

A. từ chối mọi quyết định giải quyết.

B. phản bác mọi quan điểm trái chiều.

C. trình bày trung thực sự việc.

D. trình bày không trung thực sự việc.

Câu 263: Công dân kiến nghị với đại biểu quốc hội là nội dung của quyền nào sau đây?

A. Được bảo hộ về tính mạng, sức khỏe.

B. Chính trị.

C. Tự do ngôn luận.

D. Bất khả xâm phạm về thân thể.

Câu 264: Trong nền kinh tế thị trường, nội dung nào dưới đây là nguyên nhân dẫn đến cạnh tranh?

A. Sự tồn tại nhiều chủ sở hữu với tư cách là những đơn vị kinh tế độc lập.

B. Sự tồn tại nhiều chủ sở hữu với tư cách là những chủ thể cạnh tranh.

C. Sự tồn tại một chủ sở hữu với tư cách là đơn vị kinh tế độc lập.

D. Sự tồn tại của một chủ sở hữu với tư cách là những đơn vị kinh tế độc lập.

Câu 265: Việc làm nào dưới đây của cơ quan quản lý nhà nước sẽ góp phần kiềm chế tiến tới đẩy lùi nguy cơ lạm phát trong nền kinh tế?

A. Tăng cung tiền.

B. Giảm lãi suất.

C. Đổi tiền mới.

D. Tăng lãi suất.

Câu 266: Theo quy định của pháp luật, trong quá trình thực hiện quyền khiếu nại, công dân nếu có đầy đủ năng lực trách nhiệm pháp lý có thể

A. tự mình giải quyết khiếu nại.

B. tự mình giải quyết tố cáo.

C. tự mình thực hiện khiếu nại.

D. làm sai lệch nội dung khiếu nại.

Câu 267: Theo quy định của pháp luật, công dân có hành vi nào sau đây xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của người khác?

A. Đang thực hiện hành vi phạm tội.

B. Theo dõi tội phạm nguy hiểm

C. Tung tin, bịa đặt nói xấu người khác.

D. Lan truyền bí mật quốc gia.

Câu 268: Theo quy định của pháp luật, các cơ quan báo chí khi tiếp nhận các bài viết của công dân có nội dung phản ánh đúng sự việc thì các cơ quan này có trách nhiệm

A. chuyển cơ quan khác.

B. xem xét đăng bài.

C. xử phạt hành chính.

D. hủy bỏ mọi bài viết.

Câu 269: Theo quy định của pháp luật, công dân thực hiện quyền tự do ngôn luận khi thực hiện hành vi nào dưới đây?

A. Tự công khai đời sống của bản thân.

B. Bảo trợ người già neo đơn.

C. Đang tìm hiểu hoạt động tín ngưỡng.

D. Phát biểu ý kiến trong hội nghị.

Câu 270: Trong nền kinh tế thị trường, yếu tố nào dưới đây **không** ảnh hưởng tới cung hàng hóa?

- A. Tâm trạng của người mua hàng.
- B. Thị hiếu của người tiêu dùng.
- C. Tâm lý của người tiêu dùng.
- D. Kỳ vọng của người sản xuất.

Câu 271: Những chính sách phát triển kinh tế- xã hội mà Nhà nước ban hành cho vùng đồng bào dân tộc và miền núi, vùng sâu vùng xa là góp phần thực hiện tốt quyền bình đẳng giữa các dân tộc về

- A. xã hội.
- B. kinh tế.
- C. chính trị.
- D. văn hóa, giáo dục.

Câu 272: Các cơ sở tôn giáo được pháp luật thừa nhận dù lớn hay nhỏ được nhà nước đối xử

- A. không bình đẳng.
- B. bình đẳng như nhau.
- C. có sự phân biệt.
- D. tùy theo từng tôn giáo.

Câu 273: Theo quy định của pháp luật, hành vi tự tiện khám chỗ ở của công dân là vi phạm quyền

- A. bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.
- B. bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.
- C. bảo hộ về tính mạng, sức khỏe của công dân.
- D. bảo hộ về danh dự, nhân phẩm của công dân.

Câu 274: Công dân Việt Nam thuộc các dân tộc khác nhau khi đủ điều kiện mà pháp luật quy định đều có quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội, là thể hiện quyền bình đẳng giữa các dân tộc về

- A. kinh tế.
- B. văn hóa, giáo dục.
- C. chính trị.
- D. xã hội.

Câu 275: Loại hình thất nghiệp gắn liền với sự biến động cơ cấu kinh tế và sự thay đổi của công nghệ dẫn đến yêu cầu lao động có trình độ cao hơn, lao động không đáp ứng yêu cầu sẽ bị đào thải là hình thức

- A. thất nghiệp cơ cấu.
- B. thất nghiệp chu kỳ.
- C. thất nghiệp tự nguyện.
- D. thất nghiệp tạm thời.

Câu 276: Theo quy định của pháp luật, tại thời điểm tổ chức bầu cử, cử tri **không** vi phạm nghĩa vụ bầu cử khi

- A. công khai thời gian bỏ phiếu
- B. công khai nội dung phiếu bầu.
- C. Bỏ phiếu thay cử tri vắng mặt.
- D. tự ý bỏ phiếu thay người khác.

Câu 277: Công dân trực tiếp phát biểu ý kiến trong cuộc họp nhằm xây dựng cơ quan, trường học, địa phương là biểu hiện của quyền nào dưới đây?

- A. Quyền tự do ngôn luận.
- B. Quyền xây dựng đất nước.
- C. Quyền tự do hội họp.
- D. Quyền tham gia phát biểu ý kiến.

Câu 278: Trong các nguồn giúp tạo ý tưởng kinh doanh, yếu tố nào dưới đây **không** thuộc về cơ hội bên ngoài của các chủ thể sản xuất kinh doanh?

- A. Sự cạnh tranh giữa các chủ thể.
- B. Nhu cầu của thị trường.
- C. Vị trí triển khai hoạt động kinh doanh.
- D. Khả năng huy động các nguồn lực.

Câu 279: Theo quy định của pháp luật, công dân đủ bao nhiêu tuổi trở lên thì có quyền tham gia bầu cử?

- A. 19 tuổi.
- B. 18 tuổi.
- C. 21 tuổi.
- D. 17 tuổi.

Câu 280: Hành vi bắt, giam giữ người trái pháp luật là xâm phạm đến quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Được đảm bảo về tính mạng.
- B. Tự do đi lại và lao động.
- C. Pháp luật bảo hộ về sức khỏe.
- D. Bất khả xâm phạm về thân thể.

Câu 281: Nội dung nào dưới đây phản ánh tầm quan trọng của việc xây dựng ý tưởng kinh doanh?

- A. Lành mạnh hóa và thúc đẩy thị trường.
- B. Nâng tầm thương hiệu quốc gia.
- C. Đem lại lợi nhuận cho chủ thể kinh doanh.
- D. Giảm thiểu nguy cơ lạm phát, tăng giá.

Câu 282: Theo quy định của pháp luật, quyền bình đẳng trong trên lĩnh vực chính trị thể hiện ở việc các dân tộc trong cộng đồng dân tộc Việt Nam đều được

- A. tổ chức lễ hội truyền thống.
- B. phát triển kinh tế du lịch cộng đồng.
- C. đóng góp ý kiến sửa đổi Hiến pháp.
- D. bảo tồn trang phục dân tộc.

Câu 283: Theo quy định của pháp luật, ngoài những thông tin thuộc danh mục bí mật nhà nước, quyền tiếp nhận thông tin của công dân thể hiện ở việc với những thông tin do cơ quan nhà nước nắm giữ, mọi công dân đều có quyền

- A. xác lập sở hữu.
- B. thay đổi nội dung.
- C. đăng ký bản quyền.
- D. tiếp nhận thông tin.

Câu 284: Cử tri **không** thực hiện đúng nghĩa vụ bầu cử ứng cử khi thực hiện hành vi nào dưới đây ?

- A. Ủy quyền tham gia bầu cử.
- B. Tìm hiểu danh sách đại biểu.
- C. Nghiên cứu tiểu sử ứng cử viên.
- D. Chứng kiến niêm phong hòm phiếu.

Câu 285: Theo quy định của pháp luật, công dân thực hiện quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội khi thực hiện hành vi nào sau đây?

- A. Khai báo hồ sơ dịch tễ trực tuyến.
- B. Đề cao quân điểm cá nhân.
- C. Sử dụng dịch vụ công cộng.
- D. Giám sát việc giải quyết khiếu nại.

Câu 286: Bình đẳng giới trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình thể hiện ở việc vợ và chồng có quyền và nghĩa vụ ngang nhau trong việc

- A. chiếm hữu tài sản công cộng.
- B. tôn trọng danh dự của nhau.
- C. áp đặt quan điểm cá nhân.
- D. che giấu hành vi bạo lực.

Câu 287: Phát biểu nào dưới đây là sai về khái niệm bình đẳng giới?

- A. Bình đẳng giới là việc nam và nữ đều có vị trí ngang nhau.
- B. Bình đẳng giới là việc nam và nữ đều có chế độ giống nhau.
- C. Bình đẳng giới là việc nam và nữ đều có cơ hội phát huy năng lực.
- D. Bình đẳng giới là việc nam và nữ đều được tạo điều kiện phát triển.

Câu 288: Theo quy định của pháp luật, nội dung nào dưới đây **không** thể hiện quyền các dân tộc bình đẳng trong lĩnh vực giáo dục?

- A. Xây dựng trường dân tộc nội trú.
- B. Thực hiện chế độ cử tuyển .
- C. Tuyên truyền từ bỏ hủ tục.
- D. Hỗ trợ kinh phí học tập.

Câu 289: Phát biểu nào dưới đây là sai về bình đẳng giới trong lĩnh vực lao động?

- A. Nam nữ bình đẳng về tiền công, tiền thưởng.
- B. Nam nữ bình đẳng trong tiếp cận vốn vay.
- C. Nam nữ bình đẳng khi tiếp cận điều kiện lao động.
- D. Nam nữ được đối xử bình đẳng về bảo hiểm xã hội.

Câu 290: Tại thời điểm bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, công dân vi phạm nghĩa vụ bầu cử khi

- A. giám sát hoạt động bầu cử.
- B. bỏ phiếu thay cử tri vắng mặt.
- C. nghiên cứu lí lịch ứng cử viên.
- D. kiểm tra niêm phong hòm phiếu.

Câu 291: Theo quy định của pháp luật, các tôn giáo hợp pháp đều có quyền được

- A. tổ chức sinh hoạt tôn giáo.
- B. tổ chức quân đội riêng.
- C. tổ chức ngân hàng riêng.
- D. tổ chức chống phá nhà nước.

Câu 292: Hành vi đánh người, làm tổn hại cho sức khỏe của người khác là xâm phạm đến quyền tự do cơ bản nào của công dân?

- A. Bất khả xâm phạm về thân thể.
- B. Bảo hộ về danh dự, nhân phẩm.
- C. Bảo hộ về tính mạng, sức khỏe.
- D. Tự do về thân thể của công dân.

Câu 293: Bình đẳng trước pháp luật có nghĩa là bình đẳng về hưởng quyền và làm nghĩa vụ trước

- A. gia đình theo quy định của dòng họ.
- B. tổ dân phố theo quy định của xã, phường.
- C. tổ chức, đoàn thể theo quy định của Điều lệ.
- D. Nhà nước và xã hội theo quy định của pháp luật.

Câu 294: Theo quy định của pháp luật, công dân có hành vi đặt điều nói xấu người khác là vi phạm quyền

- A. được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm.
- B. được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe.
- C. được bảo đảm an toàn, bí mật, thư tín, điện tín.

D. bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.

Câu 295: Theo quy định của pháp luật, khi có căn cứ cho rằng việc tố cáo là không cần thiết nữa, người tố cáo có quyền được

A. rút đơn tố cáo.

B. tiếp tục tố cáo.

C. can thiệp vũ lực.

D. xuyên tạc nội dung.

Câu 296: Trong nền kinh tế thị trường, khi các chủ thể sản xuất dự báo được nhu cầu của người tiêu dùng trong thời gian tới sẽ tăng điều này sẽ tác động tới cung hàng hóa như thế nào?

A. Cung bằng cầu.

B. Cung giảm xuống.

C. Cung không đổi.

D. Cung tăng lên.

Câu 297: Theo quy định của pháp luật, khi tham gia quản lý nhà nước và xã hội, công dân có nghĩa vụ nào dưới đây?

A. Tham gia hiến máu nhân đạo.

B. Lan truyền bí mật quốc gia.

C. Tuân thủ Hiến pháp và pháp luật.

D. Từ chối nhận các di sản thừa kế.

Câu 298: Khi thực hiện quyền bầu cử, công dân được quyền

A. lôi kéo, mua chuộc cử tri.

B. gian lận thông tin lý lịch cử tri.

C. tiếp cận các thông tin về bầu cử.

D. xuyên tạc kết quả bầu cử.

Câu 299: Theo quy định của pháp luật, cơ quan nhà nước có thẩm quyền **không** vi phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể khi bắt giữ người đang

A. kiểm tra hóa đơn dịch vụ.

B. bị truy nã toàn quốc.

C. kiểm soát truyền thông

D. tìm hiểu hoạt động tín ngưỡng.

Câu 300: Bình đẳng giới trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình quy định, vợ và chồng có quyền và nghĩa vụ ngang nhau trong việc

A. lựa chọn giới tính thai nhi.

B. áp đặt vị trí việc làm.

C. áp đặt quan điểm tôn giáo.

D. tôn trọng ý kiến của nhau.

Câu 301: Phát biểu nào dưới đây là sai về công dân bình đẳng trong thực hiện nghĩa vụ?

A. Mọi công dân đều phải thực hiện nghĩa vụ khi có đủ các điều kiện.

B. Mọi công dân đều được miễn thực hiện nghĩa vụ vì vấn đề giới tính.

C. Mọi công dân đều phải thực hiện nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

D. Mọi công dân không bị phân biệt đối xử khi thực hiện nghĩa vụ của mình.

Câu 302: Nội dung nào dưới đây **không** thể hiện quyền của công dân về tự do báo chí?

A. Cung cấp thông tin báo chí.

B. Sáng tạo tác phẩm báo chí.

C. Xử phạt cơ quan báo chí.

D. Phản hồi thông tin báo chí.

Câu 303: Hoạt động có mục đích, có ý thức của con người nhằm tạo ra các sản phẩm phục vụ cho các nhu cầu của đời sống xã hội là nội dung của khái niệm

A. cung cầu.

B. cạnh tranh.

C. thất nghiệp.

D. lao động.

Câu 304: Quyền bình đẳng giữa các tôn giáo được hiểu là các tôn giáo ở Việt Nam đều có quyền tự do hoạt động tôn giáo trong khuôn khổ của

A. pháp luật.

B. hội thánh.

C. đạo pháp.

D. giáo hội.

Câu 305: Theo quy định của pháp luật, trong những trường hợp cần thiết, việc kiểm soát điện thoại, điện tín của công dân chỉ được tiến hành bởi

A. lực lượng bưu chính.

B. cơ quan ngôn luận.

C. phóng viên báo chí.

D. người có thẩm quyền.

Câu 306: Trong bối cảnh nền kinh tế nước ta hiện nay, các doanh nghiệp có xu hướng tuyển dụng lao động

A. không đào tạo.

B. không trình độ.

C. chất lượng thấp.

D. chất lượng cao.

Câu 307: Theo quy định của luật bầu cử, cử tri đủ điều kiện tham gia bầu cử được quyền ghi tên vào mấy danh sách cử tri ở nơi mình thường trú hoặc tạm trú?

A. 2.

B. 4.

C. 1.

D. 3.

Câu 308: Do sự tồn tại nhiều chủ sở hữu với tư cách là những đơn vị kinh tế độc lập, tự do sản xuất, kinh doanh là một trong những

A. nguyên nhân của sự giàu nghèo.

B. nguyên nhân của sự ra đời hàng hóa.

C. nguyên nhân dẫn đến cạnh tranh.

D. tính chất của cạnh tranh.

Câu 309: Trong nền kinh tế, khi mức độ tăng của giá cả ở hai con số trở lên hàng năm, gây bất ổn nghiêm trọng trong nền kinh tế khi đó lạm phát của nền kinh tế ở mức độ

A. lạm phát vừa phải.

B. siêu lạm phát.

C. lạm phát phi mã.

D. lạm phát tượng trưng.

Câu 310: Phát biểu nào dưới đây là sai về nghĩa vụ của người khiếu nại?

A. Người khiếu nại có trách nhiệm trình bày trung thực sự việc khiếu nại.

B. Người khiếu nại có nghĩa vụ khai báo không trung thực nội dung khiếu nại.

C. Người khiếu nại có trách nhiệm đưa ra chứng cứ về tính đúng đắn của khiếu nại.

D. Người khiếu nại có nghĩa vụ khiếu nại đến đúng người có thẩm quyền.

Câu 311: Phát biểu nào dưới đây là sai về quyền bình đẳng giữa các dân tộc trên lĩnh vực chính trị?

A. Về chính trị các dân tộc đều có quyền thảo luận góp ý các vấn đề chung.

B. Về chính trị các dân tộc đều có quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội.

C. Về chính trị các dân tộc đều có quyền thực hiện quyền tự do kinh doanh.

D. Về chính trị các dân tộc đều có quyền tham gia vào bộ máy nhà nước.

Câu 312: Một trong những hình thức để công dân thực hiện đúng quyền tự do ngôn luận là

A. theo dõi diễn biến dịch bệnh.

B. tuyên truyền thông tin thất thiệt.

C. phải tán thành mọi quan điểm trái chiều

D. phát biểu ý kiến trong hội nghị.

Câu 313: Theo quy định của pháp luật, trong quá trình giải quyết khiếu nại, nếu có yêu cầu của người khiếu nại, người giải quyết khiếu nại phải có trách nhiệm cung cấp nội dung nào dưới đây?

A. Tài chính để hỗ trợ người bị khiếu nại.

B. Tài liệu, chứng cứ giải quyết khiếu nại.

C. Đảm bảo an ninh cho người bị khiếu nại.

D. Các danh mục tài liệu bí mật nhà nước.

Câu 314: Theo quy định của pháp luật, để bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam, mọi công dân có nghĩa vụ

A. chiếm đoạt tài nguyên.

B. sử dụng bạo lực.

C. tuân thủ Hiến pháp.

D. từ bỏ quốc tịch đang có.

Câu 315: Công dân vi phạm quyền tự do ngôn luận khi cố ý thực hiện hành vi nào sau đây?

A. Trình bày tham luận trong hội nghị.

B. Phát tán thông tin chưa kiểm chứng.

C. Ủy quyền phát ngôn với báo chí.

D. Phê phán hệ tư tưởng lỗi thời.

Câu 316: Theo quy định của pháp luật, đối với quyền về bảo vệ Tổ quốc, mọi công dân đều bình đẳng trong việc thực hiện

A. quyền kinh doanh.

B. nhiệm vụ quốc phòng.

C. nhiệm vụ học tập.

D. diễn biến hòa bình.

Câu 317: Một trong những nguyên nhân dẫn tới hiện tượng lạm phát trong nền kinh tế là trong quá trình sản xuất có sự tăng giá của

A. các yếu tố đầu ra.

B. các yếu tố đầu vào.

C. cầu giảm quá nhanh.

D. cung tăng quá nhanh.

Câu 318: Quyền của công dân về tự do báo chí thể hiện ở việc, các tác phẩm báo chí do công dân sáng tác nếu đủ điều kiện theo quy định của pháp luật đều có quyền được

A. chuyển quyền tác giả.

B. xuyên tạc nội dung.

C. xúc phạm người khác.

D. đăng bài công khai.

Câu 319: Khi các yếu tố đầu vào của sản xuất tăng lên sẽ đẩy chi phí sản xuất tăng cao khiến cho giá cả nhiều loại hàng hóa, dịch vụ trên thị trường tăng lên từ đó dẫn đến

A. thất nghiệp.

B. lạm phát.

C. khủng hoảng.

D. suy thoái.

Câu 320: Theo quy định của pháp luật, hành vi nào dưới đây **không** vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về bầu cử, ứng cử?

A. Chia sẻ lý lịch ứng cử viên.

B. Bỏ phiếu thay người khác.

C. Mua chuộc phiếu bầu cho mình.

D. Chia sẻ nội dung phiếu bầu.

Câu 321: Trong lĩnh vực tôn giáo, theo quy định của pháp luật, mọi tôn giáo hợp pháp đều được nhà nước và pháp luật

A. tôn trọng và bảo hộ.

B. cấp đất để xây dựng trụ sở.

C. cấp ngân sách để hoạt động.

D. miễn các loại thuế và phí.

Câu 322: Theo quy định của pháp luật, việc khám xét chỗ ở của người nào đó được tiến hành khi đủ căn cứ khẳng định ở đó có

A. tranh chấp tài sản.

B. tội phạm lẫn trốn.

C. người lạ tạm trú.

D. hoạt động tôn giáo.

Câu 323: Theo quy định của pháp luật, để góp phần vào công cuộc bảo vệ Tổ quốc, mọi công dân đều có quyền được

A. tham gia nghĩa vụ quân sự và an ninh.

B. tuyên truyền về chính sách quốc phòng.

C. chuyển giao và tiếp nhận công nghệ.

D. kinh doanh những ngành không cấm.

Câu 324: Nguyên tắc quan trọng hàng đầu trong hợp tác, giao lưu giữa các dân tộc ở nước ta là các dân tộc phải được đảm bảo quyền

A. bình đẳng.

B. ưu tiên.

C. đặc lợi.

D. phân biệt.

Câu 325: Phát biểu nào dưới đây là sai về quyền của công dân về tự do báo chí?

A. Mọi công dân đều có quyền được đăng tải tác phẩm báo chí.

B. Mọi công dân đều có quyền được tiếp cận tác phẩm báo chí.

C. Mọi công dân đều được sáng tác các tác phẩm báo chí.

D. Mọi công dân đều được tiếp cận với các thông tin báo chí.

Câu 326: Hành vi nào sau đây là biểu hiện của cạnh tranh không lành mạnh?

A. Đầu cơ tích trữ để nâng giá.

B. Khuyến mãi giảm giá.

C. Hạ giá thành sản phẩm.

D. Tư vấn công dụng sản phẩm.

Câu 327: Mọi công dân có hành vi xâm phạm đến danh dự và nhân phẩm của người khác đều bị

A. xét xử lưu động.

B. tước bỏ nhân quyền.

C. bắt giữ khẩn cấp.

D. xử lý theo pháp luật.

Câu 328: Quyền đọc, xem, nghe, ghi chép, sao chép, chụp thông tin của công dân là quyền

A. tự do thông tin.

B. tiếp cận thông tin.

C. tiếp cận báo chí

D. tự do ngôn luận.

Câu 329: Theo quy định của pháp luật, trong trường hợp người khiếu nại ốm đau, già yếu mà không thể tự mình khiếu nại được thì có quyền ủy quyền cho những người khác

A. có năng lực hành vi dân sự đầy đủ.

B. dùng vũ lực để giải quyết khiếu nại.

C. là người giải quyết khiếu nại.

D. là người bị mình khiếu nại.

Câu 330: Trong nền kinh tế, dấu hiệu cơ bản để nhận biết nền kinh tế đó đang ở trong thời kỳ lạm phát đó là sự

A. giảm giá hàng hóa, dịch vụ.

B. tăng giá hàng hóa, dịch vụ.

C. suy giảm nguồn cung hàng hóa.

D. gia tăng nguồn cung hàng hóa.

Câu 331: Nội dung nào dưới đây **không** phải là nguyên nhân dẫn đến lạm phát?

A. Cầu có xu hướng tăng lên.

B. Chi phí sản xuất tăng lên.

C. Giá cả hàng hóa tăng lên.

D. Thu nhập người dân tăng.

Câu 332: Phát biểu nào dưới đây là sai về quyền của công dân về tiếp cận thông tin?

A. Công dân được tiếp cận mọi nguồn thông tin phục vụ cuộc sống.

B. Công dân nếu đủ điều kiện được tiếp cận với các nguồn thông tin chính thống.

C. Công dân nếu đủ điều kiện được cung cấp đầy đủ thông tin cần thiết.

D. Công dân có quyền được đề nghị cơ quan chức năng cung cấp thông tin nếu đủ điều kiện.

Câu 333: Một trong những hình thức để công dân thực hiện đúng quyền tự do ngôn luận là

A. cản trở phản biện xã hội.

B. ngăn chặn đấu tranh phê bình

C. lan truyền bí mật quốc gia.

D. kiến nghị với đại biểu Quốc hội.

Câu 334: Theo quy định của pháp luật, quyền tự do báo chí của công dân thể hiện ở việc, mọi công dân đều được

A. phản bác mọi quan điểm.

B. phản hồi thông tin báo chí.

C. viết bài sai nội dung phản ánh.

D. đăng mọi bài viết cá nhân.

Câu 335: Theo quy định của pháp luật, người làm nhiệm vụ chuyển phát vi phạm quyền được bảo đảm an toàn và bí mật thư tín của khách hàng khi

A. thay đổi phương tiện vận chuyển.

C. tự tiêu hủy thư gửi nhầm địa chỉ.

B. bảo quản bưu phẩm đường dài.

D. chủ động định vị khi giao nhận.

Câu 336: Trong nền kinh tế thị trường, yếu tố nào dưới đây **không** ảnh hưởng tới cung hàng hóa?

A. Nguồn gốc xuất thân doanh nghiệp.

B. Giá cả của các hàng hóa cùng loại.

C. Giá cả của hàng hóa đó.

D. Thu nhập của người tiêu dùng.

----- HẾT -----